



**TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Vv thông qua chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP
đến 2030, tầm nhìn 2035; kế hoạch SXKD, ĐTPT 5 năm đến 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần (Tổng công ty) xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về Chiến lược phát triển Tổng công ty đến 2030, tầm nhìn 2035 (Chiến lược) và kế hoạch SXKD, ĐTPT 5 năm đến 2025 (Kế hoạch 5 năm) và xin ý kiến chấp thuận/thông qua một số nội dung chính như sau:

1. Sứ mệnh

- Tổng công ty cùng với các doanh nghiệp nhà nước khác thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là lực lượng nòng cốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa; giữ vị trí then chốt trong nền kinh tế, làm công cụ, lực lượng quan trọng để Nhà nước giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.

- Tổng công ty là doanh nghiệp nhà nước giữ vị trí quan trọng trong ngành lâm nghiệp, dẫn đầu trong việc đầu tư mở rộng và xây dựng vùng nguyên liệu chất lượng cao; đi đầu trong ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng rừng, hiệu quả kinh tế - xã hội, tạo sinh kế cho người làm lâm nghiệp đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số; có tính chất dẫn dắt, tạo động lực, hướng dẫn các thành phần kinh tế khác trong phát triển lâm nghiệp; xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm lâm nghiệp Việt Nam trên thị trường nội địa và quốc tế.

- Đầu tư, nghiên cứu Phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm lâm nghiệp mang lại giá trị gia tăng cao, bền vững. Luôn đi đầu trong việc thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp nhà nước đối với xã hội, tích cực đóng góp hiệu quả vào cam kết của Việt Nam tại COP 26.

2. Quan điểm, định hướng phát triển

- Bảo đảm sự lãnh đạo xuyên suốt toàn diện của các cấp ủy Đảng; phát huy và giữ vững vai trò lãnh đạo xuyên suốt của Đảng trong định hướng, lãnh đạo sự phát triển toàn diện của Tổng công ty.

- Phát triển lâm nghiệp hài hòa trên cả ba trụ cột: Kinh tế - Xã hội - Môi trường, lấy sự ổn định và tăng trưởng sản xuất lâm nghiệp bền vững là mục tiêu xuyên suốt, lấy phát triển lâm nghiệp là nền tảng, động lực của Tổng công ty, trong đó chú trọng việc bảo vệ môi trường sinh thái, an ninh quốc phòng, bảo tồn đa dạng sinh học, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tác động tiêu cực do thiên tai, giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ, lưu giữ các-bon từ rừng.

- Phát triển lâm nghiệp bền vững, trồng rừng hiệu quả, đa mục đích gắn liền với công nghiệp chế biến, các ngành dịch vụ phụ trợ, để phát huy tối đa giá trị từ rừng phù hợp với Chiến lược lâm nghiệp Quốc gia. Ưu tiên đầu tư cho các ngành nghề kinh doanh liên quan đến lâm nghiệp và chế biến gỗ, giảm dần phụ thuộc vào nguồn thu từ các hoạt động khác.



- Định hướng tiếp tục duy trì tổng công ty là công ty đại chúng quy mô lớn niêm yết trên thị trường chứng khoán, thực hiện quản trị công khai minh bạch thống nhất, hiệu quả, phân cấp, phân quyền mạnh mẽ.

- Định hướng Tổng công ty lấy hoạt động lâm nghiệp làm nòng cốt; duy trì và phát triển các ngành nghề, mặt hàng chính hiện có, đồng thời đẩy mạnh phát triển ngành nghề và mặt hàng mới phù hợp với chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước và nguồn lực của tổng công ty; giữ vai trò đi đầu trong việc hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng tiên tiến, sản xuất cây giống chất lượng cao và chế biến gỗ xuất khẩu.

3. Mục tiêu phát triển

3.1 Mục tiêu chung

- Đưa Tổng công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực lâm nghiệp, trong đó đứng vị trí số 1 về giống cây lâm nghiệp; trồng rừng thâm canh. Trở thành đơn vị tiên phong trong ngành lâm nghiệp về đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong trồng rừng, khai thác rừng và sản xuất giống lâm nghiệp. Nâng cao giá trị rừng trong tất cả các mặt từ sản xuất kinh doanh gỗ, dịch vụ môi trường rừng và tín chỉ các-bon rừng...

- Phát triển hài hòa trên cả ba trụ cột: Kinh tế - Xã hội - Môi trường, lấy sự ổn định và tăng trưởng sản xuất lâm nghiệp bền vững là mục tiêu xuyên suốt; trong đó phát triển lâm nghiệp là nền tảng, động lực của Tổng công ty.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty trên cơ sở nền tảng công nghệ hiện đại; đổi mới phương thức quản lý, quản trị theo chuẩn mực OECD.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai tại các đơn vị; đặc biệt là các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp, sản xuất kinh doanh cây giống.

- Mở rộng và phát triển một số đơn vị thành viên có quy mô lớn, có hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả và phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty, có thương hiệu và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý của Tổng công ty, cơ cấu lại có trọng tâm, trọng điểm các doanh nghiệp thành viên, tập trung vào các doanh nghiệp yếu kém, thua lỗ và nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp thành viên; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, trao quyền chủ động hơn cho người quản lý, người đại diện của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên gắn với giám sát, kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm công khai, minh bạch; Nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính thông qua việc tiếp tục duy trì các liên doanh hoạt động có hiệu quả, mở rộng các hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế, đầu tư tài chính mới để hình thành các liên doanh, công ty liên kết mới phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

- Duy trì vốn điều lệ 3.500 tỷ đồng như hiện tại và giữ ổn định tỷ lệ vốn nhà nước tại Tổng công ty là 51%, đảm bảo vai trò của Doanh nghiệp nhà nước trong hoạt động sản xuất kinh doanh lâm nghiệp; phát triển lâm nghiệp gắn liền với phát triển kinh tế xã hội ở vùng miền núi, vùng sâu vùng xa, vùng biên giới; phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện an sinh xã hội, góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

00102
CÔNG CỘNG
LÂM NGHIỆP
CÔNG TY C
Vina
SÁ TRƯN

3.2 Mục tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu kế hoạch 5 năm đến 2025: Căn cứ vào Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được chủ sở hữu và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, phân đầu:

- Sản xuất và tiêu thụ cây giống công nghệ cao đạt khoảng 50 triệu cây vào năm 2025;
- Năng suất rừng tự thực hiện (Quốc doanh) trồng tập trung, thâm canh cao đạt khoảng 17-20m³/năm/ha;
- Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty 5 năm đến 2025 đạt mức 10.360 tỷ đồng. Trong đó, Công ty mẹ đạt khoảng 5.481 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn Tổng công ty 5 năm đến 2025 đạt mức 1.534 tỷ đồng. Trong đó, Công ty mẹ đạt khoảng 1.238 tỷ đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ trong giai đoạn 2021-2025 bình quân đạt 7.0%;
- Đầu tư phát triển bình quân hàng năm của Công ty mẹ khoảng 120-165 tỷ đồng (Đầu tư trồng rừng thâm canh và phát triển hoạt động chế biến gỗ);
- Tổng số lao động bình quân hàng năm của Công ty mẹ khoảng hơn 500 người/năm;
- Thu nhập bình quân hàng năm người lao động của Công ty mẹ khoảng 14,8 triệu đồng/người/năm.

b) Chiến lược đến năm 2030: Phân đầu

- Duy trì ổn định và phân đầu toàn Tổng công ty tăng tỷ trọng doanh thu các hoạt động sản xuất kinh doanh chính (giống cây, trồng rừng, chế biến gỗ, kinh doanh các mặt hàng lâm sản...) năm 2030 ở mức khoảng 70% (doanh thu tính theo tỷ lệ vốn góp).
- Có sản phẩm chứng chỉ các-bon, tham gia vào thị trường trong nước và quốc tế theo đúng quy định.

4. Tầm nhìn đến năm 2035

- Duy trì vị trí hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực lâm nghiệp, sản xuất kinh doanh rừng trồng và giống lâm nghiệp của Tổng công ty; giữ vững vai trò tiên phong trong ngành lâm nghiệp về đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và áp dụng khoa học công nghệ trong trồng rừng, khai thác rừng và sản xuất giống lâm nghiệp. Sở hữu những vùng trồng rừng gỗ lớn; bổ sung một số cây trồng lâm nghiệp mới, cây đa mục đích có giá trị kinh tế cao.

- Tham gia sâu rộng, đầy đủ với tư cách là nhà đầu tư kinh doanh tín chỉ các-bon rừng, hỗ trợ người dân trồng rừng phát triển và tiêu thụ tín chỉ các-bon rừng.

- Xây dựng hệ sinh thái ngành lâm nghiệp, bao gồm các ngành kinh doanh chính và các ngành phụ trợ cho hoạt động sản xuất lâm nghiệp; xây dựng và phát triển các nhà máy chế biến gỗ tiên tiến, hiện đại phục vụ cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Phát triển rừng bền vững có chứng nhận, có thương hiệu Vinafor.

5. Các chiến lược thành phần

Để thực hiện mục tiêu kế hoạch, chiến lược chung nêu trên, Tổng công ty cần triển khai các chiến lược thành phần, cụ thể như sau:

5.1. Chiến lược phát triển lâm nghiệp

5.2. Chiến lược phát triển chế biến gỗ

5.3. Chiến lược kinh doanh thương mại và dịch vụ



5.4. Chiến lược quan hệ sở hữu và sắp xếp lại doanh nghiệp

5.5. Chiến lược quản trị và nguồn nhân lực

5.6. Chiến lược hợp tác quốc tế và liên doanh liên kết

5.7. Chiến lược nguồn vốn

6. Giải pháp thực hiện

(Nội dung chi tiết tại báo cáo Chiến lược đính kèm)

B. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Tổng công ty xây dựng Chiến lược; Kế hoạch SXKD, ĐTPT 5 năm đến 2025 phù hợp với Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được 2 cổ đông lớn (Ủy ban và Tập đoàn T&T) cho ý kiến chấp thuận; Đồng thời Hội đồng quản trị cũng nhất trí với các nội dung Chiến lược, kế hoạch nêu trên.

Để triển khai kịp thời có hiệu quả, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận thông qua Chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP đến năm 2030, tầm nhìn 2035; Kế hoạch SXKD, ĐTPT 5 năm đến 2025 với một số nội dung chính nêu trên.

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT sẽ chỉ đạo Ban điều hành Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền và theo đúng quy định pháp luật, phấn đấu thực hiện tốt các định hướng, mục tiêu kế hoạch chiến lược đề ra.

Trên đây là báo cáo về Chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP đến năm 2030, tầm nhìn 2035 và kế hoạch SXKD, ĐTPT 5 năm đến 2025. Hội đồng quản trị Tổng công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo kế hoạch 5 năm đến 2025 của Tổng công ty.
- Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035 (Đã bổ sung theo ý kiến các Bộ KHĐT, TC, NN&PTNT).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phí Mạnh Cường



Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2023,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần (Tổng công ty) xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Tổng công ty như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, Tổng công ty triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược, xung đột chiến tranh kéo dài; kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm; lạm phát vẫn ở mức cao; nợ công toàn cầu tăng mạnh; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản tiềm ẩn nhiều rủi ro; hoạt động xuất, nhập khẩu bị thu hẹp. An ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gặp nhiều thách thức; thiên tai, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng.

Ở trong nước, nền kinh tế chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại nên khả năng cạnh tranh, sức chống chịu còn hạn chế; tăng trưởng kinh tế chỉ đạt 5,05% không đạt mục tiêu năm 2023 (6,5%) đề ra, chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,25%, tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm... hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn (đặc biệt là các doanh nghiệp chế biến, chế tạo), tình trạng thiếu đơn hàng diễn ra phổ biến; nhu cầu thị trường trong nước sụt giảm và bị thu hẹp, xuất khẩu sang các thị trường chủ lực đều giảm so với cùng kỳ.

Đối với ngành gỗ: Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản năm 2023 chỉ đạt 13,5 tỷ USD, giảm 15,6% so với năm 2022, trong đó gỗ và sản phẩm gỗ đạt khoảng 13,18 tỷ USD tương đương giảm 15,9% so với năm 2022. Dăm gỗ và viên nén cũng chịu ảnh hưởng chung từ thị trường. Tình hình xuất khẩu dăm gỗ dự kiến vẫn được duy trì nhưng giá xuất khẩu sẽ tiếp tục giảm... đã làm hoạt động SXKD, XNK của các doanh nghiệp nói chung và của Tổng công ty nói riêng gặp nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, với sự chỉ đạo sát sao kịp thời của Đảng, Chính phủ, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp (UBQLVNN), Tập đoàn T&T cùng với sự quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Tổng công ty và sự nỗ lực của toàn thể CBNV, các đơn vị thành viên, Tổng công ty đã đạt được một số kết quả khả quan, chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức của Công ty Mẹ đã hoàn thành và vượt KH2023 đề ra. Cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	% so với KH 2023	% so với năm trước
I	Công ty Mẹ					
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.452	1.407	97%	98%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	336	350	104%	106%
-	Tỉ suất LNST/Vốn CSH BQ	%	8,5	8,75	103%	105%
II	Hợp nhất toàn Tổng công ty					
1	Kết quả thực hiện SXKD					
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.554	2.026	79%	81%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	465	276	59%	57%
2	Kết quả ước thực hiện lâm sinh					
-	Tạo rừng mới năm 1	ha	3.354	2.890	86%	96%
-	Khai thác gỗ rừng trồng	ha	2.689	2.613	97%	82%

(Số liệu thực hiện căn cứ theo BCTC của Công ty Mẹ và Hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2023 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán)

2. Kết quả thực hiện kế hoạch ĐTPT năm 2023

- Số dự án triển khai thực hiện: 8 Dự án.
- Kế hoạch giải ngân năm 2023: 372 tỷ đồng.
(trong đó có 187 tỷ là tăng vốn ĐL cho các đơn vị lâm nghiệp; giống lâm nghiệp)
- Giá trị giải ngân thực tế năm 2023: 53 tỷ đồng.

3. Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty và kết quả đạt được

❖ Về công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược:

- Về kế hoạch 5 năm đến 2025 và Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035: đã được 2 cổ đông lớn (Ủy ban và Tập đoàn T&T) cho ý kiến chấp thuận, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua để triển khai thực hiện (Chi tiết một số nội dung chính của kế hoạch 5 năm đến 2025 và Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035 tại dự thảo Báo cáo đính kèm tài liệu ĐHĐCĐ).

- Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch SXKD, ĐTPT năm 2024 của Tổng công ty phù hợp với: (1) Kế hoạch 5 năm và Đề án cơ cấu lại Tổng công ty đến năm 2025; (2) Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035; (3) Tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Tổng công ty; (4) Kết quả rà soát, thẩm định kế hoạch năm 2024 của các đơn vị thành viên; (5) Các dự báo về tình hình kinh tế - xã hội năm 2024; đã báo cáo và đã được 2 cổ đông lớn (Ủy ban và Tập đoàn T&T) có ý kiến chấp thuận.

❖ Về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD:

Trong năm 2023, Tổng công ty đã thường xuyên theo dõi giám sát, nắm bắt tình hình SXKD tại các đơn vị thành viên, diễn biến của xung đột chiến tranh và thị trường; Tổ chức họp Hội đồng quản trị, giao ban định kỳ để có các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn. Đến nay, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành một số chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2023 được ĐHĐCĐ giao, đặc biệt là các chỉ tiêu lợi nhuận, nỗ lực dự kiến đều vượt kế hoạch đề ra và có sự tăng trưởng so với năm 2022.

❖ Về tình hình thực hiện kế hoạch ĐTPT năm 2023:

Tổng công ty đã và đang tiếp tục triển khai các Dự án ĐTPT theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua. Tình hình thực hiện một số dự án cụ thể như sau:

(1) Về Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm giống lâm nông nghiệp Hòa Bình: Dự kiến sẽ hoàn thành lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị trong quý II năm 2024.

(2) Về bổ sung vốn CSH/tăng VDL cho các đơn vị lâm nghiệp, giống lâm nghiệp để đầu tư phát triển: Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đề xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định.

(3) Về Dự án xây dựng nhà máy sản xuất viên nén tại Công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật (VJC Đà Nẵng): Hiện Công ty đã hoàn thiện báo cáo khả thi dự án đầu tư và công tác thẩm tra, song song với đó tiếp tục thực hiện các công tác khác liên quan đến giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Tuy nhiên theo văn bản số 2122/SKHĐT-DN ngày 21/7/2023 Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng thì vị trí của dự án có ranh giới điều chỉnh phân khu trong Khu công nghiệp Hòa Nhơn thuộc Đồ án quy hoạch phân khu lõi xanh do vậy dự án chưa thực hiện được do việc điều chỉnh quy hoạch chưa được phê duyệt.

(4) Về Dự án thành lập công ty liên doanh Vinafor - HDV sản xuất viên nén gỗ năng lượng tại Bà Rịa Vũng Tàu: Trong năm 2023 Công ty đã triển khai các bước thiết kế, thẩm định và chuẩn bị hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng. Dự kiến sẽ khởi công vào quý III/2024

(5) Về việc bổ sung vốn cho các đơn vị chế biến gỗ đầu tư, cải tạo, mở rộng nhà xưởng, máy móc thiết bị: Do nhu cầu thị trường sụt giảm, cần đánh giá lại hiệu quả các Dự án ĐTPT tại các đơn vị CB gỗ nên chưa xem xét tăng vốn trong năm 2023.

(6) Về các dự án cải tạo sửa chữa, đầu tư XD CB và ĐTPT tại Công ty Mẹ và các chi nhánh: cơ bản đã hoàn thành, và đang tiếp tục triển khai thủ tục đầu tư i dự án Văn phòng đại diện tại Quy Nhơn và cải tạo sửa chữa tầng 15.

(7) Về nghiên cứu Dự án đầu tư nhà máy chế biến đồ gỗ Vinafor Bình Định: Do thị trường đồ gỗ xuất khẩu vẫn chưa phục hồi. Tổng công ty cần cân nhắc đánh giá thận trọng về tính hiệu quả của dự án.

(8) Về Dự án hợp tác liên doanh ba bên xây dựng nhà máy chế biến viên nén gỗ giữa Vinafor - Jpower - Hoàng Đại Vương tại Bắc Giang: Vẫn còn một số vướng mắc liên quan đến quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất tại huyện Sơn Động do vậy chưa triển khai thực hiện được dự án đầu tư trong năm 2023.

❖ Công tác Lâm nghiệp:

- Về hoạt động SXKD cây giống: năm 2023 sản xuất và tiêu thụ cây giống là 37,43/41,22 triệu cây giống các loại, đạt 91% KH năm (do nhu cầu cây giống trồng rừng trên thị trường giảm); Hiện một số đơn vị lâm nghiệp đã và đang triển khai cải tạo mở rộng, nâng cấp vườn ươm với công nghệ hiện đại để tăng công suất sản xuất, tìm kiếm mở rộng thị trường đẩy mạnh tiêu thụ cây giống chất lượng cao theo định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty; Phối hợp với Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam khảo nghiệm giống mới trong nước: Bạch đàn G9, PN108, 2TTm, và các dòng bạch đàn lai khác như UP (95; 97; 164; 171; 223; 113; 434; 435) đây là những giống được đánh giá có khả năng thích nghi tốt, chưa bị nhiễm bệnh. Năng suất bình quân các giống này tại mô hình khảo nghiệm vào đạt 22-25 m³/ha/năm tùy từng dòng; tiếp tục theo dõi, trồng thí điểm mở rộng và đưa vào trồng đại trà khi đã được cấp có thẩm quyền công nhận giống.

- Về công tác trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ và khai thác rừng:

+ Năm 2023, các đơn vị LN và Giống LN tạo mới được 2.890/3.354 ha rừng, đạt 86% KH năm; khai thác được: 2.613 ha/2.689 ha đạt 97% KH (năm 2023 nhu cầu gỗ trên thị trường giảm dẫn đến khai thác chậm hoặc ngừng khai thác nên không có hiện trường trồng rừng).

+ Thường xuyên, chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị quản lý sử dụng đất đúng mục đích và đúng quy định, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; tăng diện tích trồng các giống mới (keo lá tràm, bạch đàn cao sản, keo lai...); trồng rừng tập trung, thâm canh cao, nuôi rừng gỗ có đường kính lớn,

đưa một số loài cây bản địa trồng vùng đệm, bờ lô, ven khe... để tăng diện tích rừng trồng; Đã thực hiện khảo sát đánh giá hiệu quả trồng cây Dó bầu (do dân tự trồng) để đưa vào kế hoạch năm 2024 trồng thí điểm khoảng 40 ha.

+ Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện quy trình kỹ thuật lâm sinh; thẩm định hồ sơ thiết kế khai thác; giám sát việc bán rừng sát với giá thị trường nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư trồng rừng; trong năm đã phân loại rừng để khai thác, tiêu thụ bằng nhiều hình thức như: tự tổ chức khai thác (chiếm 29% diện tích); bán đấu giá cây đứng (chiếm 24% diện tích); hình thức khác chiếm 47% diện tích.

+ Về phương án tổ chức lại công tác trồng rừng khoán: Đến nay 7 đơn vị đã được phê duyệt phương án và đang triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện gặp khó khăn do: Người dân không hợp tác thanh lý hợp đồng với mục đích chiếm giữ đất của Công ty, không ký phụ lục hợp đồng.

+ Quản lý rừng bền vững theo quy định của luật lâm nghiệp; duy trì chứng chỉ FSC tại 4 đơn vị (Hòa Bình, Ba Tơ, Gia Lai, La Ngà) và đã tổ chức tập huấn cho 02 đơn vị (Đình Lập; Lộc Bình) nhằm mở rộng diện tích rừng trồng có chứng chỉ FSC trong năm 2024 (Đình Lập) và năm 2025 (Lộc Bình).

❖ Về công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất:

a. Về đất nông, lâm nghiệp: Kết quả đạt được của toàn khối ước thực hiện đến hết năm 2023 cụ thể như sau:

- Đã đo đạc, cắm mốc xong: 44.777 ha/46.839 ha, đạt 96%; Diện tích còn lại còn vướng mắc đang phối hợp với CQĐP để giải quyết như: Lộc Bình: 535 ha; Thái Nguyên: 961 ha; Hòa Bình 228 ha;
- Thuê đất, cấp GCNQSD đất: trong năm Gia Lai được cấp GCNQSD đối với 3.437 ha đất; nâng tổng diện tích đất được thuê, cấp GCNQSD đất là: 31.872 ha/48.849 ha; đạt 65%.
- Bàn giao đất về địa phương: trong năm đã bàn giao được 524 ha về địa phương (tại Hòa Bình: 361 ha; tại Gia Lai: 163 ha); Tổng diện tích đã bàn giao về địa phương là: 43.022 ha; đạt 89%.
- Về thu hồi đất lấn chiếm: ước thực hiện cả năm là 449 ha; đạt 66 % kế hoạch; diện tích còn lại phải thu hồi hiện nay rất khó thu hồi do liên quan đến quyền lợi nên các hộ lấn chiếm chống đối, cố tình chiếm giữ đất. Thời gian tới Tổng công ty tiếp tục phối hợp với địa phương để từng bước giải quyết, xử lý theo quy định.

b. Về đất phi nông nghiệp:

- Về thực hiện Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2017/NĐ-CP của Chính Phủ: Tổng công ty đã phối hợp với Ủy ban, Bộ Tài chính, các địa phương hoàn thành việc kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra hiện trạng 72 cơ sở nhà đất thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo quy định của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ; và đã có văn bản báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định

- Trong năm 2023 Tổng công ty tiếp tục rà soát, chỉ đạo các đơn vị thành viên hoàn thiện hồ sơ pháp lý; quản lý sử dụng đất đúng theo quy định của pháp luật đồng thời lập kế hoạch nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

❖ Công tác giám sát tài chính, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp:

- Về triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty đến năm 2025: đã xây dựng tiến độ

thực hiện Đề án theo từng Quý và phân công nhiệm vụ cho các phòng ban, đơn vị để triển khai thực hiện; Lập báo cáo kết quả thực hiện định kỳ gửi cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.

- Về công tác thoái vốn: Ngay sau khi Đề án được ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua, Tổng công ty đã báo cáo xin ý kiến và được cấp có thẩm quyền chấp thuận kế hoạch thoái vốn năm 2023. Đến thời điểm báo cáo đã cơ bản hoàn thành việc định giá tại 05/07 đơn vị theo kế hoạch và sẽ thực hiện bán đấu giá trong năm 2024. 02/07 đơn vị còn lại sẽ triển khai thoái vốn năm 2024.

- Về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại các công ty con: Đã tổ chức hướng dẫn xây dựng và thẩm định Đề án của toàn bộ các công ty con, đến nay đã có văn bản chấp thuận đối với Công ty TNHH MTV LN La Ngà-Đồng Nai, Lộc Bình, Đình Lập, Công ty cổ phần GLN vùng Nam Bộ và Công ty cổ phần SX&XNK Lâm sản Sài Gòn. Đối với Đề án các đơn vị còn lại đang rà soát thẩm định.

- Về bổ sung vốn điều lệ tại các công ty con: Đã bổ sung 15,9 tỷ đồng cho các Chi nhánh để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, bổ sung 7,85 tỷ đồng cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tơ để đầu tư trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng.

- Về công tác giám sát tài chính:

+ Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại các đơn vị thành viên để tập trung nguồn lực cho các đơn vị có tiềm năng phát triển, đồng thời tìm giải pháp hỗ trợ các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả, xử lý, tái cơ cấu các đơn vị thua lỗ. Năm 2023 có 09 đơn vị lỗ nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng xung đột Nga – Ukraine kéo dài đã đe dọa an ninh năng lượng, lương thực toàn cầu và làm suy giảm nền kinh tế thế giới, nhu cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm nên các khách hàng/đối tác chính tại thị trường Châu Âu và Châu Mỹ cắt giảm đơn hàng ảnh hưởng lớn hoạt động chế biến gỗ xuất khẩu trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, giá vận chuyển và nguyên vật liệu đầu vào tăng cao...

+ Đã xây dựng và triển khai kế hoạch giám sát tài chính năm 2023, trong đó thực hiện giám sát tài chính đặc biệt tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc và Công ty CP Lâm đặc sản & XNK Hà Tĩnh. Trong năm 2023, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc hoàn thành kế hoạch được giao, kết quả sản xuất kinh doanh có lãi và bám sát Phương án tái cơ cấu. Công ty cổ phần Lâm đặc sản & XNK Hà Tĩnh do ảnh hưởng của chiến tranh dẫn đến nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm thứ yếu (như sản phẩm gỗ) sụt giảm, thiếu đơn hàng nên hoạt động sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả, hiện Tổng công ty đã tái cấu trúc lại bộ máy quản lý và Công ty đang tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định hơn.

+ Thường xuyên thực hiện giám sát gián tiếp thông qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, cả năm theo quy định của Tổng công ty, các báo cáo khác theo yêu cầu và giám sát trực tiếp theo kế hoạch giám sát tài chính, kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.

❖ **Về công tác thị trường, xúc tiến thương mại và kinh doanh gỗ NL:**

- Về công tác thị trường:

+ Đã chủ động trong việc nắm bắt diễn biến thị trường, kịp thời điều chỉnh các hoạt động, phương án kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế. Kết quả đến cuối năm 2023, doanh thu vượt 16% KH năm, lợi nhuận vượt 11% KH năm.

+ Công tác xúc tiến thương mại đã được tăng cường thông qua việc trao đổi, làm việc với nhiều đối tác tại Nhật Bản, Châu Âu, Châu Mỹ để đa dạng hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa và mở rộng thị trường của Tổng công ty; Tích cực tham gia các hội chợ, triển lãm tìm

kiểm khách hàng và các sản phẩm mới có tiềm năng liên quan đến lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp và chế biến gỗ.

- Về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu gỗ nguyên liệu:

+ Năm 2023 chịu nhiều tác động rất lớn do nhu cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm mạnh. Hàng đồ nội, ngoại thất tồn kho tại Mỹ và các nước Châu Âu ở mức cao, các nhà máy chế biến, gia công gỗ tại Việt Nam vẫn thiếu hụt đơn hàng, phải hoạt động cầm chừng (hoặc dừng hoạt động) nên hoạt động kinh doanh thương mại gỗ nguyên liệu của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn, lượng hàng tồn kho cao, phải áp dụng những chính sách hỗ trợ khách hàng thường xuyên, hiệu quả không đạt được như kỳ vọng.

+ Để thích ứng với tình hình khó khăn trên, Tổng công ty đã triển khai một số phương án kinh doanh nội địa, thu hồi công nợ đúng thời hạn, nghiên cứu thêm một số khách hàng, lĩnh vực kinh doanh mới.

+ Hoạt động kinh doanh thương mại dăm gỗ, viên nén đã được đẩy mạnh và có hiệu quả, đảm bảo cho các đơn vị thành viên và đối tác có đủ hàng xuất khẩu, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

❖ **Về công tác liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế:**

Tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ và làm việc với đối tác truyền thống như Tập đoàn Sojitz-Nhật Bản, Tập đoàn Yamaha-Nhật Bản, KHI-Hồng Kông... trong việc hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ hoạt động SXKD tại các công ty liên doanh để hoàn thành tốt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên do nhu cầu thị trường sụt giảm nên một số đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch (như Yamaha VN, VJC Cái Lân, VJC Đà Nẵng).

Hiện Tổng công ty vẫn tiếp tục đẩy mạnh hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế để thành lập các liên doanh mới, phát triển lĩnh vực CB gỗ xuất khẩu mang lại giá trị gia tăng cao như tiếp tục hợp tác, làm việc với Tập đoàn Sojitz, Công ty J-Power Nhật Bản và Công ty TNHH Hoàng Đại Vương để nghiên cứu triển khai một số Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất viên nén gỗ năng lượng tại Quảng Ninh, Bắc Giang, Đà Nẵng, Bà Rịa – Vũng Tàu.

❖ **Công tác Pháp chế, kiểm soát nội bộ và thực thi pháp luật:**

- Về việc thực hiện kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, UBQLV:

+ Về việc thực hiện Kết luận của Thanh tra chính phủ: Tổng công ty đã quyết liệt triển khai thực hiện các nội dung được nêu tại Kết luận của Thanh tra chính phủ. Theo Biên bản làm việc ngày 08/3/2023, Tổ kiểm tra đã có ý kiến “Qua kiểm tra hồ sơ, Vinafor đã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận thanh tra. Tuy nhiên, một số kết luận kiến nghị chưa được thực hiện dứt điểm do còn nhiều khó khăn, vướng mắc và cần có giải pháp cụ thể, thời gian và lộ trình để từng bước thực hiện”. Ngày 05/01/2024, Tổng công ty đã có báo cáo gửi Thanh tra Chính phủ và Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về Kết quả thực hiện Kết luận của Thanh tra Chính phủ đến hết ngày 31/12/2023 tại Văn bản số 46/TCT-LN.

+ Về việc thực hiện Kết luận của Kiểm toán nhà nước: Ngày 15/12/2023, Kiểm toán nhà nước khu vực I đã có văn bản số 1070/KVI-TH về việc gửi báo cáo kiểm tra việc thực hiện kiến nghị kiểm toán của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP, theo đó Kiểm toán nhà nước đánh giá: “Tổng công ty cơ bản đã thực hiện các nội dung kết luận và kiến nghị của KTNN; đã tích cực trong công tác chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị được kiểm toán thực hiện kiến nghị và kết luận của KTNN. Tuy nhiên còn một số kết luận, kiến nghị kiểm toán chưa hoàn thành”.

Ngày 12/01/2024, Tổng công ty đã có văn bản số 85/TCT-PC&KSNB gửi Kiểm toán Nhà nước Khu vực I báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Theo đó, các kiến nghị, kết luận của Thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước chưa hoàn thành chủ yếu liên quan đến công tác đo đạc, cắm mốc, cấp giấy CNQSD đất, thu hồi đất lấn chiếm, xử lý hợp đồng giao khoán... tại các đơn vị. Hiện Tổng công ty vẫn đang nghiêm túc thực hiện và xác định đây là nhiệm vụ lâu dài, khó khăn, phức tạp cần có thời gian, lộ trình để xử lý từng bước và sự hỗ trợ tích cực của chính quyền địa phương trong việc triển khai thực hiện kiến nghị, kết luận của Thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước.

+ Về việc thực hiện Kết luận của Ủy ban quản lý vốn: Ngày 15/8/2023, Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp đã ban hành Kết luận kiểm tra số 1695/KL-UBQLV về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty. Theo đó, cơ bản Nhóm đại diện vốn đã phối hợp với HĐQT, Ban lãnh đạo Tổng công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty. Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế không trọng yếu đã được chỉ ra.

Ngày 09/01/2024, Nhóm đại diện vốn Nhà nước tại Tổng công ty đã có văn bản số 01/NĐDV-PC&KSNB gửi Ủy ban báo cáo v/v Tình hình thực hiện kiến nghị tại Kết luận kiểm tra số 1695/KL-UBQLV của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp.

- Về công tác pháp chế, kiểm soát nội bộ:

+ Năm 2023, Tổng công ty đã thực hiện kiểm tra, kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính trực tiếp tại 07 đơn vị trong đó có: 01 Chi nhánh, 02 Công ty TNHH một thành viên và 04 Công ty cổ phần có vốn góp chi phối. Qua kiểm tra, cơ bản các đơn vị được kiểm toán đều tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, nội quy, quy định của Tổng công ty, của Công ty trong các hoạt động trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty đầu tư tại đơn vị, chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số sai sót trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các quy chế/quy định. Sau mỗi đợt kiểm tra, Tổng công ty có ban hành Kết luận kiểm toán nội bộ để chỉ đạo đơn vị khắc phục và giao cho phòng Pháp chế và kiểm soát nội bộ đôn đốc, theo dõi, giám sát, tổng hợp, đánh giá việc các Đơn vị thực hiện các kiến nghị được nêu tại Kết luận kiểm toán.

+ Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế nội bộ của Tổng công ty theo đúng qui định. Nâng cao hiệu lực quản trị đối với Công ty cổ phần niêm yết.

+ Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trực thuộc và tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty nhằm đảm bảo các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty tại các Công ty con.

❖ **Về công tác tài chính kế toán:** giữ vai trò quan trọng trong việc cân đối nguồn vốn đảm bảo vốn phục vụ hoạt động SXKD và giải ngân vốn kịp thời cho các đơn vị theo các phương án được duyệt, nộp ngân sách và thực hiện nghĩa vụ trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng quy định.

❖ **Về công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực:**

- Đã thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động, sắp xếp, thay đổi một số vị trí quản lý, cử mới người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại một số đơn vị.

- Tiếp tục triển khai công tác phát triển nguồn nhân lực, công tác cán bộ. Cụ thể:

+ Đã hướng dẫn các đơn vị triển khai công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị nhiệm kỳ 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định và hướng dẫn số

144/UBQLV-TCCB ngày 10/2/2023 của Ủy ban.

+ Đã tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo quản lý tại Tổng công ty đúng theo quy định và hướng dẫn của Ủy ban, của Đảng ủy Khối và hướng dẫn các đơn vị tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo quản lý tại các đơn vị (Chi nhánh, Cty TNHH MTV, công ty cổ phần chi phối) theo quy định.

+ Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các Quy chế, Quy định của Tổng công ty về công tác cán bộ, công tác tiền lương, thưởng ... và chế độ chính sách đối với người lao động.

+ Đã tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng: lớp đào tạo phân tích và đánh giá hiệu quả tài chính của dự án đầu tư; cập nhật kiến thức về ISO 9001:2015; Giống cây lâm nghiệp; kiến thức mới về lâm sinh, trồng, chăm sóc bảo vệ rừng; Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng.

+ Duy trì mối quan hệ với các trường Đại học lâm nghiệp, các viện, trung tâm đào tạo uy tín để đào tạo, tuyển dụng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho chiến lược phát triển lâu dài, bền vững của Tổng công ty và các đơn vị.

❖ **Về triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động SXKD và quản lý điều hành:**

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển CNTT giai đoạn 2020-2030; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành và quản lý hoạt động SXKD tại Cơ quan Tổng công ty và các đơn vị thành viên phù hợp với mục tiêu, kế hoạch chuyển đổi số, kinh tế số của Chính phủ.

- Làm việc với một số đơn vị cung cấp các giải pháp phần mềm quản trị doanh nghiệp để nghiên cứu ứng dụng phần mềm Quản lý nhân sự (HRM) và giải pháp nâng cấp website của Vinafor thành Cổng thông tin điện tử phục vụ công tác quản lý nhân sự, quản trị hành chính.

- Tiếp tục triển khai công tác cải tạo hạ tầng mạng nội bộ, hệ thống an toàn thông tin, hệ thống máy chủ của Tổng công ty phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ, xu hướng phát triển công nghệ thông tin hiện nay.

❖ **Về công tác Đảng:** Năm 2023, Đảng ủy Tổng công ty đã:

- Kịp thời phổ biến, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Đảng ủy Khối đến toàn thể cán bộ đảng viên. Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết số 611-NQ/ĐU ngày 03/02/2023 để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ công tác năm 2023 của Đảng bộ Tổng công ty; Chương trình số 616-CTr/ĐU ngày 03/02/2023 về công tác năm 2023 của Đảng ủy và nhiều văn bản quan trọng khác để lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của Tổng công ty.

- Lãnh đạo Hội đồng quản trị, Ban điều hành tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, triển khai Đề án cơ cấu lại tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; xây dựng Chiến lược phát triển Tổng công ty đến 2030 tầm nhìn đến 2035; gắn kết các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng với việc xây dựng hệ thống tổ chức và thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tổng công ty, với mục tiêu duy trì hoạt động SXKD, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Lãnh đạo triển khai, thực hiện tốt Đề án thành lập Đảng bộ Công ty mẹ - Tổng công ty theo Quy định số 60-QĐ/TW và công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ của Đảng ủy và Tổng công ty;

- Là đơn vị tổ chức sớm và bài bản việc ký kết biên bản và triển khai, thực hiện công tác phối hợp lãnh đạo chỉ đạo các đơn vị của TCT tại 10 địa phương theo Quyết định số 61-QĐ/TW của Ban Bí thư về Quy chế phối hợp công tác giữa đảng ủy các tập đoàn, tổng công ty nhà nước với cấp ủy các địa phương.

- Lãnh đạo chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát nhất là kiểm tra, giám sát phục vụ nhiệm vụ chính trị của Tổng công ty đồng thời chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm được chỉ ra sau kiểm tra, giám sát. Đảng ủy ban hành Chương trình công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện PCTNTC trong toàn Tổng công ty.

❖ **Các mặt công tác khác:**

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty và các nhiệm vụ quốc gia liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty. Đặc biệt là các đơn vị tại các địa bàn trọng yếu, giáp biên giới như Công ty LN Đông Bắc, LN Lộc Bình, LN Đình Lập tại Tỉnh Lạng Sơn.

- Tiếp tục tăng cường phối hợp giữa các Nhóm đại diện vốn của 2 cổ đông lớn tại Tổng công ty để kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc, các vấn đề lớn trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Công tác Văn phòng trong năm 2023 đã cơ bản triển khai tốt các công tác hậu cần, đảm bảo các hoạt động của Tổng công ty được hiệu quả. Thường xuyên quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Văn phòng Tổng công ty và các đơn vị thành viên góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch 2023.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC

Năm 2023, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận Công ty Mẹ cơ bản đạt kế hoạch được giao, tuy nhiên các chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận, lâm sinh Hợp nhất chưa đạt KH 2023. Nguyên nhân chủ yếu do:

- *Về hoạt động sản xuất lâm nghiệp:*

+ Giá gỗ rừng trồng trên thị trường nhiều thời điểm trong năm giảm mạnh, nhu cầu gỗ trên thị trường giảm dẫn đến tiến độ khai thác còn chậm hoặc muộn ảnh hưởng đến tiến độ trồng rừng và kế hoạch SX cây giống.

+ Việc thu hồi đất lần chiếm rất khó khăn, phức tạp; những diện tích thuận lợi đã thu hồi trong các năm trước, diện tích còn lại phải thu rất khó khăn do người dân chống đối, xử lý tài sản trên đất của người dân phức tạp.

+ Lao động trồng, chăm sóc, khai thác rừng ngày càng khan hiếm, chi phí nguyên vật liệu, nhân công cao.

+ Sâu bệnh hại rừng trồng ngày càng diễn biến phức tạp ảnh hưởng rất lớn đến sinh trưởng rừng trồng, đã có một số đơn vị xảy ra thiệt hại (Hòa Bình, Đông Bắc, Đình Lập...). Hiện nay các biện pháp phòng trừ chỉ mới dừng lại ở công tác nghiên cứu, chưa có biện pháp giải quyết hiệu quả các vấn đề về sâu bệnh rừng trồng; đây cũng là vấn đề khó khăn chung của toàn ngành.

- *Về hoạt động chế biến gỗ:* Do ảnh hưởng của xung đột chiến tranh kéo dài, nhu cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm đã tác động mạnh mẽ lên ngành sản xuất, chế biến nói chung và các đơn vị chế biến xuất nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Tổng công ty nói riêng. Khách hàng tồn kho lớn nên hoãn, hủy các đơn hàng hoặc giãn thời gian giao hàng (đặc biệt khách hàng lớn là Noble House đã nộp đơn phá sản trong năm 2023...) điều này làm ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động SXKD của các đơn vị chế biến gỗ cũng như ảnh hưởng đến công ăn, việc làm, thu nhập của người lao động.

- *Về cơ cấu lại các công ty con:*

11/01/2024

+ Về thoái vốn: Khó khăn trong việc tìm đơn vị bán đấu giá theo Nghị định 140/2020/NĐ-CP; thời gian định giá kéo dài hơn dự kiến do khối lượng tài sản của các đơn vị lớn, phức tạp, có nhiều tình huống phải làm việc với Công ty, đơn vị định giá để thống nhất, cần nhiều thời gian rà soát.

+ Về phê duyệt Đề án cơ cấu lại: Đây là nội dung lớn quan trọng mặc dù đã hướng dẫn tuy nhiên chất lượng xây dựng đề án của các đơn vị còn hạn chế, một số đề án chưa đảm bảo chất lượng. Việc xây dựng Đề án cơ cấu lại của các công ty con gặp khó khăn kéo dài do các đơn vị lúng túng trong việc định hướng phát triển sản phẩm chính, triển khai các nội dung đầu tư phát triển, đặc biệt là định hướng phát triển chế biến gỗ trong bối cảnh thị trường chưa thuận lợi (thiếu đơn hàng, không có đầu ra).

+ Về bổ sung vốn điều lệ: Đa số các công ty dự kiến tăng vốn trong năm 2023 đều bị ảnh hưởng xung đột Nga – Ukraine và suy thoái kinh tế, một số đơn vị đều thu hẹp SXKD nhằm tiết kiệm chi phí, tạm dừng các hoạt động đầu tư phát triển để duy trì hoạt động nên tạm thời chưa có nhu cầu bổ sung vốn trong năm 2023.

- Về hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế: do ảnh hưởng của chiến tranh, kinh tế toàn cầu sụt giảm và thay đổi quy hoạch sử dụng đất như nêu trên đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các Dự án liên doanh liên kết, đầu tư phát triển của Tổng công ty.

- Về các hoạt động khác: Do Chính Phủ Nhật Bản dự kiến sẽ thay đổi chính sách về việc tiếp nhận thực tập sinh Việt Nam nên các Công ty của Nhật Bản tạm dừng tiếp nhận TTS của Việt Nam và chuyển sang tuyển dụng lao động các nước khác như Myanmar, Indonesia... Vì vậy, hoạt động hợp tác, xuất khẩu lao động sang Nhật gặp nhiều khó khăn.

Mặc dù Tổng công ty đã tăng cường triển khai công tác tuyển dụng nhưng do đặc thù của ngành lâm nghiệp (còn nhiều khó khăn so với các ngành kinh tế khác) nên chưa đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực có chất lượng cao cho Tổng công ty (còn thiếu cán bộ lâm nghiệp, chế biến gỗ, đầu tư tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản...). Năng suất, chất lượng lao động của một số CBNV còn thấp.

100
TỔNG
CÔNG
TY

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Theo Báo cáo của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) cuối năm 2023 nhận định về triển vọng kinh tế thế giới: tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 khoảng 2,9%, giảm 0,1% so với dự báo trước đó do ảnh hưởng của xung đột chiến tranh kéo dài; Đối với Việt Nam, IMF lạc quan về triển vọng trong trung hạn với mức dự báo tăng trưởng GDP đạt 5,8% vào năm 2024 và 6,9% vào năm 2025.

Dự báo tình hình trong nước và quốc tế có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn thách thức sẽ nhiều hơn. Vì vậy năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp nói chung và Tổng công ty nói riêng. Trước những dự báo về bối cảnh kinh tế - xã hội đó, Tổng công ty xây dựng phương hướng nhiệm vụ cho năm 2024 như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐTPT NĂM 2024

1. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024
I	Công ty Mẹ		
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.189
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	202
-	Cổ tức dự kiến	%/VDL	5,2
II	Hợp nhất toàn Tổng công ty		
1	Kế hoạch tài chính		
-	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.991
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	317
2	Kế hoạch lâm sinh		
-	Tạo rừng mới năm 1	ha	2.901
-	Khai thác gỗ rừng trồng	ha	2.665

2. Kế hoạch ĐTPT năm 2024

- Số dự án : 5 Dự án.
- Giá trị dự kiến giải ngân của Vinafor năm 2024 : 122 tỷ đồng.
(Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, ĐTPT nêu trên đều chưa tính đến các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh thêm trong năm 2024)

Trường hợp phát sinh thêm các yếu tố khách quan, bất khả kháng làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 giảm từ 5% trở lên so với chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh kế hoạch và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2024 VÀ CÁC NĂM TỚI

I. Tập trung mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã đề ra; Xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động, tiến độ kế hoạch từng tháng để triển khai thực hiện; Tăng cường hướng dẫn chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng ngành nghề hoạt động, phát triển thị trường, khách hàng, tạo ra những sản phẩm mới ... để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị thành viên (đặc biệt là tập trung vào các ngành nghề, hoạt động SXKD chính), quản lý và sử dụng vốn, tài sản, đất đai theo đúng quy định và có hiệu quả; Rà soát, cân đối, nguồn lực để thực hiện ĐTPT hợp lý và chỉ đầu tư vào các Dự án/bổ sung vốn cho các đơn vị thực sự cần thiết và có hiệu quả.

2. Triển khai thực hiện theo Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Thực hiện phân kỳ theo kế hoạch 5 năm, hàng năm; giám sát quá trình thực hiện, đảm bảo phát triển hài hòa trên cả 3 trụ cột: Kinh tế - Xã hội - Môi trường, lấy sự ổn định và tăng trưởng bền vững là mục tiêu xuyên suốt; là nền tảng, động lực phát triển và xây dựng Tổng công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực lâm nghiệp (về giống cây lâm nghiệp, trồng rừng thâm canh...), tiên phong trong đổi mới sáng tạo, nghiên cứu và ứng dụng KHCN trong trồng, khai thác rừng và sản xuất cây giống lâm nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất lâm nghiệp từ SXKD gỗ, dịch vụ môi trường rừng và tín chỉ các-bon rừng.

3. Làm việc với các đơn vị tư vấn (trong và ngoài nước) để hoàn thiện và triển khai Đề án kinh doanh tín chỉ các-bon nhằm phát huy lợi thế của Tổng công ty. Thực hiện theo Nghị quyết số 283 ngày 02/11/2023 của HĐQT Tổng công ty và làm việc với các cơ quan chức năng, đơn vị tư vấn để sớm có tín chỉ Các bon từ hoạt động lâm nghiệp, thể hiện vai trò của Doanh nghiệp nhà nước với 3 mục tiêu chính: (1) Nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh trồng rừng thông qua mua bán tín chỉ Các-bon; (2) Tổng công ty trở thành nhà đầu tư sâu rộng, tham gia trực tiếp đầy đủ vào thị trường, mua bán, kinh doanh tín chỉ các-bon (ngoài các diện tích rừng của Tổng công ty); (3) Phát huy vai trò của Tổng công ty nhà nước - doanh nghiệp lớn trong ngành lâm nghiệp; Xây dựng thương hiệu Vinafor đi đầu trong lĩnh vực đầu tư, mua bán, kinh doanh tín chỉ Các-bon; Hướng dẫn các công ty xây dựng kế hoạch, đo đếm kiểm kê khí nhà kính và xây dựng phương án giảm nhẹ khí nhà kính theo quy định.

4. Về hoạt động sản xuất lâm nghiệp

- Tập trung chỉ đạo về công tác phát triển giống cây trồng phục vụ trồng rừng của Tổng công ty và cung cấp cho người dân trồng rừng trên khắp cả nước, cây giống đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng; nhằm nâng cao năng suất rừng trồng, hiệu quả khâu lâm nghiệp; Tiếp tục chỉ đạo một số đơn vị lâm nghiệp, các Công ty cổ phần Giống Lâm nghiệp cải tạo, nâng cấp các cơ sở sản xuất cây giống để nâng cao năng lực sản xuất; tổ chức lại công tác sản xuất cây giống theo hướng Công ty tự sản xuất (không khoán trắng); kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng cây giống xuất vườn; mở rộng thị trường tiêu thụ và quy mô kinh doanh; tạo hệ thống vườn ươm vệ tinh để đẩy mạnh tiêu thụ nguồn cây mô chất lượng cao do Trung tâm giống của Tổng công ty tại Hòa Bình sản xuất. Tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ cây giống.

- Tiếp tục triển khai công tác rà soát hợp đồng giao khoán, tổ chức lại công tác giao khoán đem lại hiệu quả cao hơn.

- Chỉ đạo đơn vị LN, giống LN tập trung tìm giải pháp giải quyết vấn đề nấm bệnh rừng trồng để hạn chế thiệt hại; nghiên cứu nhập khẩu giống cây trồng mới từ Trung Quốc, khảo sát các giống mới chọn tạo trong nước để trồng khảo nghiệm, từ đó lựa chọn giống phù hợp để thay thế những giống nhiễm bệnh, giống có nguy cơ thoái hóa giống.

- Cơ giới hóa, hiện đại hóa tối đa các khâu trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp đối với các diện tích đất có khả năng mang lại hiệu quả cao bao gồm từ giống cây, trồng rừng, quản lý bảo vệ rừng, khai thác gỗ; Nghiên cứu, xây dựng các biện pháp lâm sinh, phù hợp với điều kiện lập địa, năng suất rừng trồng từng địa bàn để đảm bảo hiệu quả trồng rừng;

- Triển khai xây dựng chứng chỉ rừng bền vững đối với các diện tích chưa được cấp chứng chỉ;

- Tiếp tục khảo nghiệm và nghiên cứu chuyển đổi một số loài cây lâm nghiệp mới, cây ăn quả, cây dược liệu, cây đa mục đích có giá trị kinh tế cao như quế, hồi, dó bầu, mắc ca ... để có cơ sở đưa vào bộ cây trồng tại các đơn vị; phát triển du lịch sinh thái nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất ở một số địa điểm có điều kiện phù hợp.
- Rà soát lại các diện tích rừng xấu, kém chất lượng, không còn khả năng sinh trưởng để đưa vào khai thác sớm trồng lại rừng mới; tiếp tục nuôi dưỡng, kinh doanh rừng gỗ lớn đối với những diện tích đến tuổi khai thác nhưng có chất lượng tốt, còn khả năng sinh trưởng trong trường hợp thị trường gỗ năm 2024 tiếp tục sụt giảm để khi thị trường phục hồi sẽ khai thác mang lại hiệu quả cao hơn. Việc kinh doanh rừng gắn với kinh doanh tín chỉ các bon rừng.
- Đánh giá lại hiệu quả đầu tư trồng rừng thực tế hằng năm trên cơ sở kết quả khai thác thu hồi vốn rừng để xem xét điều chỉnh dự toán cho năm 2024 và các năm tới cho phù hợp, nâng cao hiệu quả hoạt động SXLN.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện các hạng mục lâm sinh theo đúng quy trình kỹ thuật; kiểm soát chặt chẽ số lượng, chất lượng, nguồn gốc cây giống, phân bón theo kế hoạch được duyệt để đảm bảo chất lượng rừng trồng.
- Làm việc với CQDP và các Bộ, ban ngành có liên quan để giải quyết dứt điểm tài sản, rừng giữ hộ Nhà nước tại các Công ty LN, Giống LN.

5. Về công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất

- Đối với đất nông nghiệp:

+ Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; Rà soát toàn bộ công tác quản lý, sử dụng các loại đất; đánh giá thực trạng công tác quản lý, sử dụng đất của đơn vị so với các quy định của pháp luật; khẩn trương khắc phục các tồn tại trong công tác quản lý, sử dụng đất (nếu có); Thường xuyên bám sát địa bàn, thực hiện tốt công tác dân vận đến các hộ dân lấn chiếm để tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi đất lấn chiếm; Phối kết hợp chặt chẽ hơn nữa với các cơ quan chức năng, ban ngành để giải quyết những tranh chấp, chông lán, lấn chiếm còn tồn tại và không để xảy ra tình trạng lấn chiếm mới, tái lấn chiếm đất đai.

+ Tiếp tục rà soát, phân loại diện tích đất bị lấn chiếm để có giải pháp thu hồi hiệu quả, cụ thể: Đất có thể thu hồi; Đất khó thu hồi và đất không có khả năng thu hồi; quy hoạch sử dụng đất đảm bảo theo quy hoạch của địa phương.

+ Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị còn lại khẩn trương hoàn tất công tác đo đạc cắm mốc, xin cấp GCNQSD đất và miễn giảm tiền thuê đất, bàn giao đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương quản lý tại một số đơn vị còn dờ dang; tiếp tục thực hiện các kiến nghị theo kết luận của Thanh tra Chính phủ về công tác quản lý đất đai.

- Đối với đất phi nông nghiệp:

+ Tiếp tục phối hợp chặt chẽ và bám sát các cấp có thẩm quyền để sớm được chấp thuận/phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính Phủ để tổ chức triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Phương án.

+ Nghiên cứu các biện pháp tăng hiệu quả sử dụng đất phi nông nghiệp hơn nữa tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên.

6. Về công tác kinh doanh thị trường, xúc tiến thương mại

- Về công tác thị trường, kinh doanh: Thường xuyên nắm bắt tình hình, xu hướng của thị trường gỗ nguyên liệu trong và ngoài nước để có phương án kinh doanh phù hợp và hiệu quả; Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, thương mại, xuất nhập khẩu nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động trên cơ sở bảo toàn và phát triển vốn;
- Về hoạt động xúc tiến thương mại: Tìm hiểu lên kế hoạch tham gia các hội chợ, triển lãm chuyên ngành để tìm kiếm khách hàng, đơn hàng mới cho các đơn vị của Tổng công ty; quảng bá thương hiệu Tổng công ty trong lĩnh vực chế biến; Tăng cường hợp tác với các Hiệp hội, tổ chức xúc tiến thương mại để mở rộng quan hệ hợp tác ngành nghề mới.

7. Về hoạt động liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế

- Trong hoạt động đầu tư: Khắc phục các vấn đề còn tồn tại, chậm chễ trong năm qua, để đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được phê duyệt, sớm báo cáo kết quả nghiên cứu các dự án khả thi đối với các dự án đang nghiên cứu (để triển khai nếu có hiệu quả hoặc kết thúc nghiên cứu nếu dự án không hiệu quả); Nghiên cứu mở rộng thị trường và xem xét các dự án mới có tính khả thi, hiệu quả để triển khai, quản lý dự án theo quy định, đảm bảo tiến độ Dự án đầu tư được phê duyệt nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2024.
- Hoạt động liên doanh, liên kết: Duy trì mối quan hệ hợp tác và phối hợp chặt chẽ với các đối tác truyền thống (như Tập đoàn Sojitz-Nhật Bản, Tập đoàn Yamaha Nhật Bản, KHI-Hồng Kông...) và các đối tác khác trong việc chỉ đạo, hỗ trợ khắc phục khó khăn để ổn định hoạt động SXKD cho các Công ty liên doanh, mang lại hiệu quả cao; Tiếp tục mở rộng hợp tác và làm việc với các đối tác Nhật Bản, Úc, Trung Quốc... để nghiên cứu triển khai các dự án về sản xuất viên nén gỗ năng lượng, điện sinh khối, giống cây, nông sản và quản lý rừng bền vững. Trong đó đặc biệt quan tâm đến các Dự án về SXKD cây giống chất lượng cao và chế biến gỗ xuất khẩu có thể mang lại giá trị gia tăng cao.
- Nghiên cứu liên kết, hợp tác đầu tư với các công ty du lịch để phát triển du lịch sinh thái, phát huy tiềm năng lợi thế và nguồn lực hiện có của các đơn vị lâm nghiệp nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp.

8. Về công tác cơ cấu lại Tổng công ty

- Đẩy mạnh hơn nữa việc triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua) trong đó:
 - + Nâng cao hiệu quả đầu tư trồng rừng; tập trung nguồn lực cho các đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm năng phát triển thuộc ngành nghề chính; nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD những đơn vị còn lại;
 - + Phấn đấu thực hiện thoái vốn thành công các đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, đem lại hiệu quả cao nhất cho Tổng công ty; Tăng vốn cho các đơn vị đã đủ điều kiện; chuyển đổi một số phòng chuyên môn thành Ban cho phù hợp với yêu cầu thực tế.
- Tăng cường rà soát, đánh giá hoạt động quản lý, sử dụng vốn tại các đơn vị có vốn góp để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hạn chế các rủi ro tiềm ẩn. Tăng cường giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hoàn thành phê duyệt Đề án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của các đơn vị còn lại theo đúng quy định.

9. Về công tác kế toán tài chính, quản trị

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính: tại cơ quan Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc, tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp đảm bảo hoạt động có hiệu quả, đúng quy định pháp luật;
- Cân đối, phân bổ nguồn vốn hợp lý để phục vụ các dự án ĐTPT, cấp vốn cho các đơn vị, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và các cổ đông.
- Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị xây dựng phương án phục vụ việc tăng vốn bổ sung đảm bảo nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển tại các đơn vị thành viên.
- Giám sát thường xuyên các hoạt động đầu tư, hoạt động kinh doanh tại văn phòng Tổng công ty để hạn chế những sai sót, rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và hoạt động đầu tư.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản trị rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, quản lý công nợ... tại các đơn vị thành viên, kịp thời phát hiện và khắc phục những sai sót.

10. Về công tác tổ chức cán bộ

- Thực hiện tốt công tác cán bộ và chế độ chính sách đối với người lao động; Xây dựng bộ chỉ số KPI và triển khai, cụ thể hóa các chỉ tiêu, các giải pháp của chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty giai đoạn 2023 - 2030, tạo động lực phát triển Tổng công ty.
- Sắp xếp chuyển đổi phòng thành Ban tại Cơ quan Tổng công ty cho phù hợp với mô hình hoạt động; Tiếp tục kiện toàn, tăng cường năng lực bộ máy lãnh đạo, quản lý tại Cơ quan Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc và hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp.
- Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung đầy đủ các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ vào hệ thống quy chế, quy định của Tổng công ty (quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá cán bộ...).
- Thông qua việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, tìm kiếm, phát hiện; quy hoạch, luân chuyển cán bộ để nâng cao năng suất lao động, năng lực quản lý và bổ sung lực lượng lao động quản lý, lao động chất lượng cao cho Tổng công ty.
- Xây dựng kế hoạch cử cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện cử đi đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ để bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ.
- Tăng cường hợp tác với các trường Đại học lâm nghiệp, các viện, trung tâm đào tạo uy tín để đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của Tổng công ty trong thời gian tới như: trồng rừng thâm canh, công nghệ sinh học, giống cây, chế biến chuyên sâu, ..., đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao trong các lĩnh vực quản lý, khoa học và công nghệ ngành lâm nghiệp.

11. Về triển khai Đề án CNTT, ứng dụng KHCN vào hoạt động SXKD và quản trị hiện đại

Tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 - Đề án phát triển CNTT của Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 để: từng bước nâng cao năng lực, trình độ quản trị hiện đại, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh; phù hợp với doanh nghiệp đã niêm yết trên sàn chứng khoán, đảm bảo tính công khai,

minh bạch và hiệu quả trong hoạt động SXKD, ĐTPT của Tổng công ty; phù hợp với mục tiêu, kế hoạch chuyển đổi số, kinh tế số của Chính phủ. Cụ thể:

- Làm việc với một số đơn vị cung cấp các giải pháp phần mềm quản trị doanh nghiệp để nghiên cứu ứng dụng phần mềm Quản lý nhân sự (HRM); xây dựng và triển khai hệ thống báo cáo quản trị hoạt động trực tuyến của Tổng công ty (đối với các đơn vị thành viên) tích hợp với hệ thống báo cáo quản trị hoạt động của Ủy ban phục vụ công tác chỉ đạo quản lý điều hành.
- Nghiên cứu, tìm hiểu một số giải pháp phần mềm “cơ sở dữ liệu lâm nghiệp, quản lý rừng và đất rừng” của các đơn vị có kinh nghiệm, uy tín về công nghệ thông tin tại Việt Nam.
- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng các giải pháp ứng dụng phần mềm trong công tác quản trị văn phòng; Từng bước xây dựng giải pháp lưu trữ, số hóa tài liệu văn bản giấy.

12. Về công tác pháp chế, kiểm soát nội bộ

- Bám sát các nội dung kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, lên kế hoạch cụ thể và chỉ đạo quyết liệt các đơn vị phối hợp với chính quyền địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy trình, quy định của Tổng công ty, đảm bảo các hoạt động của Tổng công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời đôn đốc, hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị thành viên tăng cường rà soát, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy trình... theo đúng quy định và phù hợp với hoạt động của từng đơn vị (đặc biệt là quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý nợ, quy chế bán hàng và các quy chế liên quan đến tổ chức sản xuất) để quản trị tốt những rủi ro trong hoạt động SXKD.
- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính, hoạt động SXKD, thu hồi nợ của các công ty con, công ty có vốn góp của Tổng công ty đảm bảo hoạt động theo đúng quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả tại các đơn vị có vốn góp; Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các Quy chế, quy định của Tổng công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Xây dựng kế hoạch giám sát, kiểm tra, kiểm toán nội bộ năm 2024 có trọng tâm, trọng điểm (đặc biệt là tại một số đơn vị đang trong giai đoạn đầu tư, tái cơ cấu, giám sát đặc biệt, đơn vị có dấu hiệu mất an toàn tài chính có nguy cơ ảnh hưởng đến vốn góp của Tổng công ty...) để chỉ đạo người quản lý, người đại diện vốn phối hợp với Ban lãnh đạo công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty đầu tư tại đơn vị.

13. Về công tác Đảng

Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp giữa các cấp Ủy Đảng với lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ và công tác xây dựng Đảng; Tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên hoạt động có hiệu quả, gắn chặt lợi ích Tổng công ty với lợi ích người lao động, tạo nên một tập thể vững mạnh, đại đoàn kết; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Bộ, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Tổng công ty và các nhiệm vụ về an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty được các Bộ, ban, ngành và nhà nước giao trong năm 2024. Cụ thể:

326
ĐẢNG
CỘNG
HÒA
VIỆT
NAM

- Công tác quán triệt triển khai, thực hiện nghị quyết của Đảng: Căn cứ Quyết định số 688-QC/ĐU-HĐQT-TGD ngày 12/4/2023, ban hành Quy chế về mối quan hệ phối hợp công tác của Đảng ủy với HĐQT, TGD Tổng công ty, tiếp tục phối hợp với Đảng ủy lãnh đạo thực hiện tốt công tác tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên, người lao động trong Tổng công ty. Kịp thời phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương khóa XIII, Đảng ủy Khối và Đảng ủy Tổng công ty tới toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động trong Đảng bộ, trọng tâm là tiếp tục quán triệt và xây dựng chương trình hành động Nghị quyết Trung ương 7, 8 khóa XIII; Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng... góp phần gìn giữ nội bộ ổn định và đoàn kết thống nhất.

- Công tác tổ chức, cán bộ: Chủ động xin ý kiến Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ với Đảng ủy thực hiện theo đúng tinh thần Quy định số 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng nhiệm vụ của Đảng bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước. Phối hợp trong việc rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý của Tổng công ty và các đơn vị, nhằm chuẩn bị nhân sự cho công tác kiện toàn bổ sung khi cần thiết, đặc biệt là chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp bắt đầu từ quý I/2025.

- Phối hợp kiện toàn, sắp xếp các tổ chức đảng trực thuộc phù hợp với mô hình Đảng bộ Tổng công ty mẹ (theo Quyết định số 1161-QĐ/ĐUK ngày 01/3/2023 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương về phê duyệt Đề án thành lập Đảng bộ công ty mẹ - TCT).

- Cùng với Đảng ủy lãnh đạo triển khai cụ thể hóa các nhiệm vụ theo Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Tổng công ty với cấp ủy địa phương theo Kế hoạch số 842-KH/ĐU về triển khai thực hiện Quy định 61-QĐ/TW và biên bản đã ký kết giữa Đảng ủy Tổng công ty và cấp ủy các địa phương.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Chủ động lồng ghép, kết hợp công tác kiểm tra, giám sát của chuyên môn với kiểm tra, giám sát của Đảng; lấy kiểm tra giám sát làm nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo; làm động lực cho sự phát triển của Đảng bộ, chi bộ, phòng ban đơn vị. Chủ động thực hiện kiểm tra, giám sát toàn diện mọi mặt công tác của Tổng công ty; tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Chủ động kiểm tra dấu hiệu vi phạm, sớm phát hiện, giải quyết ngay từ khi mới manh nha, không để thành điểm nóng.

- Cùng với Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty: Tiếp tục chỉ đạo kế hoạch khắc phục tồn tại, thiếu sót đã được chỉ ra trong Thông báo kết luận số 12-TB/BTCĐUK của Ban tổ chức Đảng ủy Khối, Thông báo Kết luận số 90-TB/UBKTĐUK của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giám sát chuyên đề với Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng, của Nhà nước về công tác an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội đến toàn thể chi bộ, đảng viên để triển khai thực hiện; Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể về thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, đảm bảo an ninh trật tự để triển khai đến các đơn vị thành viên trực thuộc tổ chức thực hiện nhằm góp phần đảm bảo công tác quốc phòng an ninh và an sinh xã hội đặc biệt là các đơn vị sản xuất lâm nghiệp tại các vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh biên giới.

14. Các nhiệm vụ khác

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty liên quan đến đảm bảo an ninh

kinh tế, an ninh quốc phòng, giữ gìn trật tự an sinh xã hội trên địa bàn có các đơn vị thành viên đang hoạt động (Đặc biệt là tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số...). Cụ thể:

+ Xây dựng chương trình hành động để bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ tại Tổng công ty.

+ Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương tại các đơn vị để góp phần đảm bảo An sinh xã hội, đặc biệt là các đơn vị sản xuất lâm nghiệp tại các vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh biên giới.

+ Giao nhiệm vụ cho các phòng ban chuyên môn, người đại diện theo Ủy quyền của Tổng công ty và chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động để triển khai thực hiện.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa 2 Tổ đại diện vốn, giữa Tổng công ty và các Vụ của Ủy ban, các Ban chuyên môn của Tập đoàn T&T để hoàn thành tốt kế hoạch và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 đã đề ra.

- Chủ động trong hợp tác, liên kết tiêu thụ sản phẩm dịch vụ lẫn nhau giữa các doanh nghiệp trong Ủy ban nhằm phát huy lợi thế của nhau, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thực hiện báo cáo Chủ sở hữu, các cấp có thẩm quyền và công bố thông tin công khai, minh bạch theo quy định.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Văn phòng Tổng công ty và quán triệt đến các đơn vị thành viên để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, hoàn thành tốt kế hoạch năm 2024 đề ra.

- Thực hiện một số nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao liên quan đến an ninh, quốc phòng và an sinh xã hội, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Với bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 dự báo vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như đã nêu. Tuy nhiên, Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch hợp nhất năm 2024 có sự tăng trưởng so với kết quả thực hiện năm 2023 và sẽ phấn đấu đạt kết quả cao nhất. Vì vậy đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch năm 2024 để Hội đồng quản trị Tổng công ty có cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2023, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2024 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần. Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phí Mạnh Cường

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần
Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần (HĐQT) xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2023

Năm 2023, Tổng công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2023 (trong đó vượt mức về chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức), các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	% so với KH	% so với cùng kỳ 2022
1	2	3	4	6	7=6/4	9
I	Chỉ tiêu tài chính của Công ty Mẹ					
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.452	1.407	97%	98%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	336	350	104%	106%
	Tỉ suất LNST/VCSH	%	8,5	8,75	103%	105%
	Cổ tức dự kiến	%/VĐL	8,6	9,21	107%	112%
II	Chỉ tiêu tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty					
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.554	2.026	79%	81%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	465	276	59%	57%

(Số liệu thực hiện căn cứ theo BCTC của Công ty Mẹ và Hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2023 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán)

2. Kết quả thực hiện kế hoạch ĐTPT năm 2023

- Số dự án triển khai thực hiện: 8 Dự án.
- Kế hoạch giải ngân năm 2023: 372 tỷ đồng.

(trong đó có 187 tỷ là tăng vốn ĐL cho các đơn vị lâm nghiệp; giống lâm nghiệp đang hoàn thiện hồ sơ)

- Giá trị giải ngân đã thực hiện năm 2023: 53 tỷ đồng.



3. Đánh giá:

Năm 2023, Tổng công ty triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột chiến tranh kéo dài; kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm; lạm phát vẫn giữ ở mức cao; nhiều nước duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; nợ công toàn cầu tăng mạnh; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản tiềm ẩn nhiều rủi ro; hoạt động xuất, nhập khẩu bị thu hẹp. An ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gặp nhiều thách thức.

Ở trong nước, nền kinh tế chịu tác động từ nhiều yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại nên khả năng cạnh tranh, sức chống chịu còn hạn chế; tỉ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm... hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn (đặc biệt là các doanh nghiệp chế biến, chế tạo), tình trạng thiếu đơn hàng diễn ra phổ biến; Sức mua của cả thị trường (thế giới và nội địa) bị giảm sút. Đối với ngành gỗ: kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản giảm sút, giá đăm gỗ xuất khẩu tiếp tục giảm... đã làm hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp nói chung và của Tổng công ty nói riêng gặp nhiều khó khăn.

Tuy nhiên với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT, Ban điều hành và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ công nhân viên, Tổng công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm Đại hội đồng cổ đông giao.

Tập trung vào mục tiêu ổn định và phát triển bền vững của Tổng công ty, phát huy lợi thế, tiềm năng sẵn có; tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với người đại diện theo ủy quyền tại các đơn vị có vốn góp, mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài Tổng công ty và phối hợp chặt chẽ với Cổ đông chiến lược (Công ty cổ phần Tập đoàn T&T) để cùng phát huy lợi thế, hỗ trợ phát triển song phương và cùng chia sẻ lợi ích, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông giao.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023:

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị:

Thành phần Hội đồng quản trị Tổng công ty trong năm 2023 như sau:

- | | |
|------------------------|---|
| - Ông Phí Mạnh Cường | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Đỗ Ngọc Khanh | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Quốc Khánh | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| - Ông Nguyễn Tấn Cường | - Thành viên HĐQT (đã nghỉ hưu từ 1/8/2023) |

(Ông Nguyễn Tấn Cường có đơn đề nghị thôi nhiệm vụ HĐQT ngày 17/7/2023, Giấy ủy quyền của Ông Nguyễn Tấn Cường cho Ông Phí Mạnh Cường từ ngày 01/8/2023 đến khi Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Ông Nguyễn Tấn Cường).

- | | |
|-------------------------|--------------------------------|
| - Ông Nguyễn Trung Kiên | - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD |
|-------------------------|--------------------------------|

2. Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều lệ Tổng công ty và của Pháp Luật đối với các hoạt động triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định. Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông kịp thời ngay sau đại hội.

- Xây dựng, trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 và chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Đề án đã được thông qua;

- Chỉ đạo hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty đã được Đại hội đồng cổ đông giao; bảo toàn, phát triển vốn và các nguồn lực của Tổng công ty;

- Ban hành Nghị quyết giao Tổng giám đốc chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng Đề án kinh doanh tín chỉ Carbon nhằm phát huy lợi thế của Tổng công ty;

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 và Đề án chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn đến 2030, tầm nhìn 2035 báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến phê duyệt/chấp thuận;

- Chỉ đạo phát triển giống cây trồng chất lượng cao để phục vụ trồng rừng của Tổng công ty và người dân các tỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư trồng rừng;

- Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý Tổng công ty tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản trị nội bộ, kiểm soát nội bộ;

- Chỉ đạo các đơn vị thành viên quản lý sử dụng có hiệu quả các cơ sở nhà đất và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Thực hiện trình tự thủ tục theo quy định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính Phủ

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Kết luận thanh tra số 1452/KL-TTCP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ và những kiến nghị của Kiểm toán nhà nước chưa hoàn thành;

- Chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện công tác đo đạc cắm mốc, xin cấp GCNQSD đất, thủ tục xin miễn giảm tiền thuê đất và tiếp tục trả đất không có nhu cầu sử dụng về địa phương quản lý;

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai. Đẩy mạnh công tác thu hồi đất lấn chiếm và tăng cường ngăn chặn triệt để tình trạng tái lấn chiếm và lấn chiếm mới.

- Chỉ đạo tăng cường kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản, đất đai; việc thực hiện Nghị quyết HĐQT và thực thi pháp luật tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Trong năm 2023 Tổng công ty tiến hành 7 cuộc kiểm tra kiểm toán nội bộ (kế hoạch đầu năm là 6 cuộc).

- Chỉ đạo tổng kết, đánh giá thực hiện nhiệm vụ của người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn của Tổng công ty, chấn chỉnh, thay đổi người đại diện kịp thời để nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty theo định hướng của Đảng và Nhà nước, quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, đặc biệt trong công tác cán bộ thực hiện theo quy định của Đảng.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị và 2 Tổ đại diện phần vốn của chủ sở hữu tại Tổng công ty để kịp thời giải quyết các vấn đề lớn của Tổng công ty trong thẩm quyền, không để vướng mắc, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Chỉ đạo Tổng công ty và các đơn vị thành viên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty và các nhiệm vụ quốc gia góp phần xoá đói giảm nghèo, nâng cao mức sống cho đồng bào dân tộc, miền núi vùng sâu, vùng xa, góp phần củng cố, giữ vững quốc phòng an ninh biên giới và bảo vệ môi trường, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT theo quy định của điều lệ. Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức có sự tham dự đầy đủ của tất cả các Thành viên HĐQT, TV.HĐQT kiêm Tổng giám đốc và Trưởng Ban kiểm soát (hoặc thành viên Ban kiểm soát do Trưởng Ban kiểm soát ủy quyền). Đối với các vấn đề quan trọng, HĐQT mời các Phó Tổng giám đốc và các Trưởng phòng, ban có liên quan tham dự để tham khảo ý kiến bổ sung thông tin. Các nội dung biểu quyết đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự quy định. Năm 2023, theo định kỳ và đột xuất, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 phiên họp, để thảo luận và quyết nghị những vấn đề lớn, phức tạp của Tổng công ty như định hướng về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm; phê duyệt kế hoạch, dự án đầu tư, Đề án tái cơ cấu các đơn vị trực thuộc; công tác tổ chức nhân sự, phê duyệt quy định, quy chế quản trị nội bộ; công tác đầu tư tài chính; giải quyết khó khăn cho các đơn vị lâm nghiệp, chế biến; và một số nhiệm vụ liên quan khác của Hội đồng quản trị.

Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và một số phiếu lấy ý kiến, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 22 Nghị quyết, 71 Quyết định và hơn 40 văn bản chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty theo thẩm quyền; bên cạnh đó, Hội đồng quản trị đã có ý kiến vào khoảng 416 hồ sơ do Tổng giám đốc trình để phê duyệt và xem xét chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc trước khi Tổng giám đốc quyết định.

Từ 01/08/2023 Hội đồng quản trị phải đảm nhiệm thêm khối lượng công việc của đ/c Nguyễn Tấn Cường (nghỉ hưu) nên khối lượng công việc phải giải quyết của từng thành viên tăng thêm.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT:

Năm 2023, Tổng công ty thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 phê duyệt. Tổng tiền lương thực hiện năm 2023 của HĐQT (bao gồm cả lương Tổng giám đốc) là: 6.860.424.559 đồng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc

Năm 2023, HĐQT đã giám sát chặt chẽ Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, cụ thể:

- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc thực hiện.

- Định kỳ hàng tháng, Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và báo cáo trực tiếp tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Hội đồng quản trị cũng đã sắp xếp thời gian tham gia cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng giám đốc chủ trì và một số cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin và có ý kiến chỉ đạo kịp thời các công việc liên quan.

- HĐQT cũng đã giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty để từ đó có những chỉ đạo và kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ mà ĐHCĐ và HĐQT giao.

HĐQT ghi nhận sự nỗ lực của Tổng Giám đốc trong việc thực hiện và hoàn thành một số mục tiêu của Tổng Công ty năm 2023.

2. Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý điều hành:

Nhìn chung các Cán bộ quản lý điều hành đã có trách nhiệm cao trong công việc và đã tham mưu cho Tổng Giám đốc kịp thời và hiệu quả; quyết tâm hoàn thành công việc. Tuy nhiên một số công việc triển khai còn chậm, cần tiếp tục cố gắng trong thời gian tới.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Tổng công ty và sự phát triển của Tổng công ty, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Tổng công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 và định hướng phát triển Tổng công ty trong thời gian tiếp theo; đồng thời giám sát đối với Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy, mặc dù trong điều kiện khó khăn nêu trên, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chính được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I. KẾ HOẠCH, CHIẾN LƯỢC TRỌNG TÂM CỦA HĐQT

1. Trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, trong đó cốt lõi là chiến lược phát triển lâm nghiệp của Tổng công ty; Triển khai thực hiện theo nội dung Chiến lược và giám sát quá trình thực hiện.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua; đẩy nhanh tiến độ thực hiện để đảm bảo theo kế hoạch triển khai Đề án đã được Hội đồng quản trị thông qua.

3. Thực hiện tốt công tác cơ cấu tổ chức, công tác cán bộ, chế độ chính sách đối với người lao động, cập nhật đầy đủ những quy định của Đảng về công tác cán bộ vào hệ thống Quy chế, quy định của Tổng công ty.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các qui chế nội bộ của Tổng công ty theo đúng qui định. Nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ.

5. Xây dựng Đề án kinh doanh tín chỉ Các bon và triển khai tổ chức thực hiện, nhằm phát huy lợi thế của Tổng công ty, thể hiện vai trò của Doanh nghiệp nhà nước.

6. Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2017 và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 15/07/2021.

7. Tiếp tục thực hiện Kết luận thanh tra số 1452/KL-TTCTP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai tại Tổng công ty và các kết luận Kiểm toán nhà nước chưa hoàn thành.

8. Nâng cao hiệu quả quản trị công nghệ thông tin 4.0 và chuyển đổi số trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

9. Nghiên cứu mở rộng thị trường và xem xét các dự án mới có tính khả thi, chỉ đạo triển khai, quản lý các dự án đầu tư theo quy định.

10. Quan tâm, hỗ trợ, đóng góp giải pháp với các liên doanh trong hoạt động SXKD và quan hệ với chính quyền địa phương, cơ quan ban ngành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để tăng nguồn thu từ lợi nhuận được chia từ các liên doanh.

11. Tăng cường kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản, đất đai; việc thực hiện Nghị quyết HĐQT và thực thi pháp luật tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên; Không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Công ty cổ phần, sử dụng đất không đúng qui định của Nhà nước. Với mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty.

12. Thực hiện các chỉ đạo của Đảng ủy, phối hợp với Tổng giám đốc trong điều hành hoạt động của Tổng công ty theo định hướng của Đảng và Nhà nước, quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, đặc biệt trong công tác cán bộ thực hiện theo quy định của Đảng.

13. Xây dựng phương án đa dạng cây trồng, hình thành sản phẩm mới trong tương lai, chuyển đổi sang trồng một số loài cây có giá trị kinh tế cao hoặc xây dựng khu nông nghiệp, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Nghiên cứu về việc liên kết, hợp tác đầu tư với các công ty du lịch để phát triển du lịch sinh thái, phát huy nguồn lực hiện có tại các đơn vị lâm nghiệp. Nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận khâu lâm nghiệp nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

14. Xây dựng mới Quy chế văn hóa doanh nghiệp để nâng cao hình ảnh và thương hiệu Vinafor; triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện.

II. VỀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024:

1. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024: Tập trung mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm, đồng thời phát huy và tận dụng tối đa các nguồn lực hiện có của Tổng công ty để nâng cao hiệu quả, giá trị doanh nghiệp. Dự kiến một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2024 gồm:

a. Kế hoạch SXKD và ĐTPT năm 2024 của Công ty Mẹ:

*Kế hoạch SXKD của Công ty Mẹ

- Doanh thu: 1.189 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 202 tỷ đồng;
- Cổ tức dự kiến: 5,2 %/VDL;
- Nộp ngân sách nhà nước: Đúng đủ theo quy định hiện hành;

*Kế hoạch ĐTPT năm 2024 của Công ty Mẹ:

- Tổng số dự án dự kiến: 5 Dự án;
- Giá trị đầu tư dự kiến: 122 tỷ đồng;

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2024 của toàn TCT:

- Doanh thu hợp nhất: 1.991 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 317 tỷ đồng;

c. Kế hoạch lâm sinh hợp nhất năm 2024 toàn Tổng công ty:

- Sản xuất tiêu thụ cây giống 41 triệu cây
- Tạo rừng mới năm 1: 2.901 ha;

Trong đó:

- + Trồng rừng mới năm 1: 2.318 ha;
- + Tái sinh chồi năm 1: 583 ha;
- Khai thác trắng: 2.665 ha;
- Thu hồi đất lần chiếm: 499 ha;

(Các chỉ tiêu kế hoạch nêu trên chưa bao gồm các yếu tố khách quan phát sinh thêm trong năm 2024.)

2. Triển khai thực hiện theo Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn từ năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua; triển khai thực hiện theo phân kỳ 5 năm, hàng năm; giám sát quá trình thực hiện.

3. Hoàn thành Đề án kinh doanh tín chỉ Các bon nhằm phát huy lợi thế của Tổng công ty, thể hiện vai trò của Doanh nghiệp nhà nước. Triển khai thực hiện theo tiến độ của Đề án.

4. Về hoạt động sản xuất lâm nghiệp:

- Tập trung chỉ đạo về công tác phát triển giống cây trồng phục vụ trồng rừng của Tổng công ty và cung cấp cho người dân trong nhiều tỉnh thành với nguồn giống chất lượng cao; nhằm nâng cao năng suất rừng trồng, hiệu quả khâu lâm nghiệp.

- Rà soát hợp đồng giao khoán, tổ chức lại công tác giao khoán đem lại hiệu quả cao hơn,...

- Phần đầu năm 2024 lĩnh vực lâm nghiệp đạt tỷ suất LNST/VCSH 4%.

- Lương bình quân khối các Công ty Lâm nghiệp đạt 8,53 tr.đồng/người/tháng, tăng khoảng 4% so với UTH 2023 (lương bình quân năm 2023 khoảng 8,2 triệu đồng/người/ tháng).

- Tập trung tìm giải pháp để giải quyết vấn đề nấm bệnh rừng trồng để hạn chế thiệt hại.

- Cơ giới hóa, hiện đại hóa các mặt hoạt động sản xuất lâm nghiệp đối với các diện tích đất có khả năng mang lại hiệu quả cao bao gồm từ giống cây, trồng rừng, quản lý bảo vệ rừng, khai thác gỗ; Nghiên cứu, xây dựng các dự toán lâm sinh đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện lập địa, năng suất rừng để đảm bảo hiệu quả trồng rừng;

- Triển khai xây dựng chứng chỉ rừng bền vững đối với các diện tích chưa được cấp chứng chỉ;

5. Về công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất:

a) Đối với đất nông nghiệp:

+ Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, đảm bảo có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; không để xảy ra lấn chiếm đất.

+ Tập trung hoàn thành việc đo đạc cắm mốc, thuê đất, cấp GCNQSD đất, miễn, giảm tiền thuê đất đối với diện tích giữ lại sử dụng hiện nay chưa thực hiện xong.

+ Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo kết luận của Thanh tra Chính phủ về đất đai.

b) Đối với đất phi nông nghiệp:

+ Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban hoàn thành việc rà soát các cơ sở nhà đất và bám sát các cấp có thẩm quyền để sớm có ý kiến chấp thuận/phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính Phủ để Tổng công ty tiếp tục quản lý và sử dụng.

+ Chỉ đạo các phòng ban Tổng công ty và các đơn vị thành viên tiếp tục rà soát để tìm phương án nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch của địa phương và tuân thủ các quy định pháp luật.

6. Về công tác thị trường, kinh doanh, xúc tiến thương mại:

+ Về công tác thị trường, kinh doanh: Thường xuyên nắm bắt tình hình, xu hướng của thị trường gỗ nguyên liệu trong và ngoài nước để có phương án kinh doanh phù hợp và hiệu quả; tìm kiếm cơ hội kinh doanh các mặt hàng mới phù hợp với ngành nghề của Tổng công ty với mục tiêu tăng doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, thương mại, xuất nhập khẩu, bảo toàn và phát triển vốn;

Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động của Công ty mẹ, trên nguyên tắc bảo toàn vốn.

+ Về hoạt động xúc tiến thương mại: Tìm hiểu lên kế hoạch tham gia các hội chợ, triển lãm chuyên ngành để tìm kiếm khách hàng, đơn hàng mới cho các đơn vị sản xuất chế biến của Tổng công ty; Tăng cường hợp tác với các Hiệp hội, tổ chức xúc tiến thương mại để mở rộng quan hệ hợp tác ngành nghề mới.

7. Về hoạt động đầu tư, liên doanh liên kết, hợp tác quốc tế:

+ Hoạt động đầu tư: Khắc phục các vấn đề còn tồn tại để đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được phê duyệt, sớm báo cáo kết quả nghiên cứu các dự án khả thi đối với các dự án đang nghiên cứu. Nghiên cứu mở rộng thị trường và xem xét các dự án mới có tính khả thi, chỉ đạo triển khai, quản lý các dự án đầu tư theo quy định. Quyết liệt tìm

mọi biện pháp triển khai đảm bảo tiến độ các Dự án đầu tư đã được phê duyệt để hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2024.

+ Hoạt động liên doanh, liên kết: Duy trì mối quan hệ hợp tác và phối hợp chặt chẽ với các đối tác truyền thống và các đối tác khác trong việc chỉ đạo, hỗ trợ khắc phục khó khăn để ổn định hoạt động SXKD cho các Công ty liên doanh; Tiếp tục làm việc với các đối tác mới để triển khai Dự án mới có hiệu quả, giúp Tổng công ty tăng trưởng và phát triển bền vững.

8. Về công tác cơ cấu lại Tổng công ty: Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua. Trong đó, nâng cao hiệu quả đầu tư trồng rừng; tập trung nguồn lực cho các đơn vị hoạt động có hiệu quả, có tiềm năng phát triển thuộc ngành nghề chính; nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD những đơn vị còn lại; triển khai công tác tăng vốn tại các đơn vị đủ điều kiện, thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại một số đơn vị theo đề án đã được phê duyệt. Sắp xếp chuyển đổi một số phòng chuyên môn thành Ban cho phù hợp với yêu cầu thực tế,... Tiếp tục chỉ đạo Tổng giám đốc quyết liệt chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ năm 2023 chưa hoàn thành và nhiệm vụ năm 2024 theo kế hoạch phân kỳ đã được HĐQT thông qua.

9. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính: tại cơ quan Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị trực thuộc, tình hình thực hiện nhiệm vụ của người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp đảm bảo hoạt động có hiệu quả, đúng quy định pháp luật;

10. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các Quy chế, quy định của Tổng công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành; Hoàn thiện và ban hành Quy chế quản lý người quản lý, người đại diện để nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đại diện vốn và nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị có vốn góp.

11. Thực hiện tốt công tác cán bộ và chế độ chính sách đối với người lao động. Triển khai, cụ thể hóa các chỉ tiêu, các giải pháp của chiến lược phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty giai đoạn 2023 - 2030, tạo động lực phát triển Tổng công ty.

12. Tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 - Đề án phát triển CNTT của Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 để từng bước số hóa dữ liệu cho phù hợp với xu hướng phát triển của thời đại số 4.0 cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty. Xây dựng phần mềm quản lý hoạt động sản xuất lâm nghiệp đồng bộ cho các đơn vị Lâm nghiệp của Tổng công ty.

13. Hoàn thành việc đo đạc cắm mốc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các đơn vị sử dụng kinh phí từ nguồn vốn Nhà nước để lại Tổng công ty (gần 20 tỷ đồng) và quyết toán xong trong 6 tháng đầu năm 2024.

14. Hoàn thành xây dựng, ban hành Quy chế văn hóa doanh nghiệp (phần đầu hoàn thành trước 01/6/2024).

15. Đối với những đơn vị còn bị lỗ cần tìm giải pháp kịp thời khắc phục, hỗ trợ về thị trường, công nghệ,... tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí để tăng lợi nhuận.

16. Tăng cường quản lý giám sát nguồn vốn Tổng công ty cho một số đơn vị vay vốn, để đảm bảo vốn vay được các đơn vị sử dụng đúng mục đích phát huy hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

17. Để hoàn thành mục tiêu chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 và tăng doanh thu, lợi nhuận trong lĩnh vực hoạt động chính

của Tổng công ty trong tương lai. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị lâm nghiệp: Nghiên cứu cơ cấu lại sản phẩm rừng trồng, trồng cây lâm nghiệp đa mục đích (Mắc ca, quế, hồi,...), tập trung vào trồng rừng gỗ lớn, thực hiện tốt kinh doanh tín chỉ Các bon. Khảo sát, nắm bắt thông tin quy hoạch của địa phương, đánh giá thực trạng đất đai, điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội tại khu vực Công ty đang quản lý để xây dựng phương án đa dạng cây trồng, hình thành sản phẩm mới trong tương lai, chuyển đổi sang trồng một số loài cây có giá trị kinh tế cao hoặc xây dựng khu nông nghiệp, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Nghiên cứu về việc liên kết, hợp tác đầu tư với các công ty du lịch để phát triển du lịch sinh thái, phát huy nguồn lực hiện có tại các đơn vị lâm nghiệp. Nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận khâu lâm nghiệp nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Trường hợp phải chuyển mục đích sử dụng đất thì các đơn vị phải hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

III. CHỈ ĐẠO, KIỂM TRA GIÁM SÁT VÀ MỘT SỐ CÔNG TÁC KHÁC:

1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát:

- Tập trung các nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm 2024, trong đó triển khai áp dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số vào quản lý điều hành sản xuất của Tổng công ty.

- Chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động của Tổng công ty theo quyền, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các Luật liên quan. Tổ chức triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm đồng thời với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của Tổng công ty.

- Nâng cao năng lực quản trị của các Thành viên Hội đồng quản trị đối với quản trị công ty niêm yết.

- Tăng cường kiểm tra giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty.

2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Các tiểu ban thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ đã qui định và phát huy vai trò định hướng hoạt động của Tổng công ty. Thực hiện các chỉ đạo của Đảng ủy, phối hợp với Tổng giám đốc trong điều hành hoạt động của Tổng công ty theo định hướng của Đảng và Nhà nước, quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, đặc biệt trong công tác cán bộ thực hiện theo quy định của Đảng.

3. Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo quy định.

4. Một số công tác khác:

- Tiếp tục củng cố, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp của các Cấp ủy Đảng đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị chính. Tạo điều kiện cho các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoạt động có hiệu quả, gắn chặt lợi ích Tổng công ty và lợi ích người lao động, tạo nên tập thể Tổng công ty vững mạnh, duy trì tốt đoàn kết trong Tổng công ty.

- Phát huy thực hiện tốt Quy chế dân chủ; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác phòng chống tham nhũng, đảm bảo an ninh quốc gia, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại Văn phòng Tổng công ty và các đơn vị.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị và 2 Tổ đại diện phần vốn của chủ sở hữu tại Tổng công ty để kịp thời giải quyết các vấn đề lớn của Tổng công ty trong thẩm quyền, không để vướng mắc, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành Trung ương và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tổng công ty và các nhiệm vụ quốc gia góp phần xoá đói giảm nghèo, nâng cao mức sống cho đồng bào dân tộc, miền núi vùng sâu, vùng xa, góp phần củng cố, giữ vững quốc phòng an ninh biên giới và bảo vệ môi trường, phù hợp với ngành nghề chính của Tổng công ty.

5. Lịch họp của Hội đồng quản trị:

- Duy trì họp đều đặn định kỳ 1 tháng/lần, hoặc ít nhất mỗi quý 1 lần theo quy định.

- Hội đồng quản trị sẽ tổ chức họp bất thường khi cần thiết để kịp thời xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền. Bên cạnh đó tăng cường trao đổi hàng ngày giữa các Thành viên trong Hội đồng quản trị và giữa các TV.HĐQT với Ban điều hành.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Mạnh Cường

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN NĂM 2023,
VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần (Vinafor);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần;

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2023, định hướng nhiệm vụ của BKS trong năm 2024 như sau:

**Phần I
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN NĂM 2023**

BKS gồm 03 thành viên, được phân công nội dung công việc phù hợp với kinh nghiệm và chuyên môn. Từng thành viên đã thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành trách nhiệm của mình và của BKS theo Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của BKS. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS và các thành viên đã không bị giới hạn nào trong thực thi quyền hạn của mình.

Các chi phí cho hoạt động của BKS năm 2023 được thực hiện theo quy định nội bộ của Tổng công ty. Mức thù lao cho các thành viên thực hiện theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

BKS đã nhận được sự phối hợp, cộng tác đầy đủ, trách nhiệm và hiệu quả của các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc trong việc cung cấp thông tin, giải trình theo yêu cầu của BKS, phù hợp với Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty. Kết quả kiểm tra, giám sát và các ý kiến của BKS đều được gửi đến Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc bằng văn bản và ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp.

I. Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong quản trị và điều hành Tổng công ty

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, HĐQT và Tổng giám đốc bám sát các định hướng và mục tiêu kinh doanh của Tổng công ty, có sự phân công cho các thành viên HĐQT và các cấp điều hành, có tổng kết đánh giá kết quả thực hiện thông qua các phiên họp định kỳ HĐQT, giao ban và các cuộc họp chuyên đề phục vụ sản xuất kinh doanh. HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh. Kết quả sản xuất kinh doanh được trình bày chi tiết trong Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Tổng giám đốc.

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp, ban hành các nghị quyết và văn bản chỉ đạo, định hướng và các nhiệm vụ trọng tâm trong điều hành hoạt động của Tổng công ty phù hợp với định hướng chỉ đạo điều hành của Nhà nước, đồng thời đề ra các giải pháp ứng phó phù hợp với tình hình thực tiễn; xây dựng các chương trình hành động để triển khai đồng bộ các giải pháp; tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong hệ thống. Ban điều hành đã duy trì giao ban hàng tháng và tổ chức giao ban khối các đơn vị hoạt động trồng rừng và sản xuất giống cây. Trong các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2023 đều có sự tham gia của Trưởng ban và/hoặc thành viên BKS để thảo luận các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

BKS giám sát HĐQT, TGD Tổng công ty trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra, kiểm toán nội bộ năm 2023 của Tổng công ty, cụ thể:

- Tổng công ty đã tổ chức và chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện Kết luận Thanh tra số 1452/KL-TTTP của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai, trong đó có đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh theo chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ;
- Tổng công ty đã tổ chức và chỉ đạo các đơn vị thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán kèm theo văn bản số 105/KTNN-TH ngày 11/3/2022 và Thông báo số 106/TB-KTNN ngày 11/03/2022 của Kiểm toán Nhà nước về kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và kiểm toán các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước giai đoạn 2016-2020 tại Tổng công ty;
- Tổ chức và chỉ đạo các phòng/ban cơ quan Tổng công ty nghiêm túc thực hiện Kết luận kiểm tra số 1695/KL-UBQLV ngày 15/8/2023 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty; Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty; Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động; Tổ chức và chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án, công trình đầu tư.

Năm 2023, BKS đã tham gia giám sát công tác lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2023 của Tổng công ty; Tham gia các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tổng công ty để thực hiện kiểm tra, kiểm toán nội bộ về hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý sử dụng vốn tại các đơn vị trực thuộc theo kế hoạch, theo chuyên đề nhằm đánh giá tình hình thực hiện các kế hoạch, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như việc triển khai của HĐQT và Tổng giám đốc.

Hoạt động công bố thông tin của Tổng công ty đã được thực hiện đầy đủ và tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

II. Giám sát HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng các quy chế, quy định

BKS ghi nhận Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã chủ động rà soát hệ thống quy chế quy định để cập nhật, điều chỉnh, bổ sung theo thẩm quyền phù hợp với các thay đổi của pháp luật hiện hành và bối cảnh hoạt động của Tổng công ty. Đồng thời Tổng công ty đã chủ động xây dựng các quy chế, quy định nội bộ để đảm bảo hoạt động được thực hiện đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch.

Trong quá trình thực hiện, BKS đã giám sát và phối hợp với các thành viên HĐQT, Ban điều hành để đảm bảo việc xây dựng được thực hiện phù hợp với thẩm quyền và đúng quy định. BKS đánh giá các quy chế, quy định đã ban hành được xây dựng phù hợp với quy định pháp luật và đặc điểm hoạt động của Tổng công ty.

III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

BKS thẩm định Báo cáo tài chính (Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất) do Tổng giám đốc Tổng công ty lập đã theo các biểu mẫu của Bộ Tài chính ban hành tại: Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 v/v hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014; Thông tư hợp nhất số 04/VBHN-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;

Kết quả thẩm định xác nhận báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Tổng công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Phần II

ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty cổ phần và các quy định nội bộ có liên quan của Tổng công ty, Ban kiểm soát xây dựng định hướng nhiệm vụ của mình trong năm 2024 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty thông qua các hoạt động:

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành tổ chức;
- Theo dõi và đánh giá tiến độ việc thực hiện các nghị quyết Đại hội cổ đông, các nghị quyết của HĐQT;
- Tiếp tục theo dõi Tổng công ty thực hiện những kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ;
- Tham vấn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc rà soát, xây dựng trình ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên;
- Giám sát công tác công bố thông tin theo quy định áp dụng đối với các tổ chức niêm yết chứng khoán;
- Kiểm tra thực tế việc thực hiện các quy định, quy chế của Tổng công ty và các mặt hoạt động khác tại Tổng công ty;

2. Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và năm theo quy định, giám sát công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính;

3. Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;

4. Họp BKS định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản);

5. Lập báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát hàng quý (khi tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý), Lập kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty;

6. Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ của Tổng công ty, Pháp luật và theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

Phần III

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đối với công tác nhân sự: Để tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển của mình, Tổng công ty cần chú trọng tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng với yêu cầu phát triển từng giai đoạn và hội nhập quốc tế, có định hướng dài hạn trong tuyển dụng/đào tạo để: Chủ động sẵn sàng nhân lực cho đội ngũ đại diện vốn, đội ngũ kiểm soát viên tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty; Xây dựng được lực lượng cán bộ có trình độ nghiệp vụ và tính chuyên nghiệp cao trong các lĩnh vực, khi chuyển đổi Phòng thành Ban tại Tổng công ty.

2. Đối với lĩnh vực lâm nghiệp: Tiếp tục chỉ đạo nâng cao hệ thống cơ sở sản xuất giống cây chất lượng cao, xây dựng đề án phát triển giống cây từ cấp đơn vị đến Tổng công ty; Duy trì việc kiểm soát chặt chẽ định mức đầu tư trồng rừng và công tác quản lý khai thác, tiêu thụ gỗ từ rừng; Tăng cường áp dụng công nghệ, máy móc để tăng năng suất và hiệu quả rừng trồng; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng rừng, kiểm soát bảo vệ rừng và đất rừng được giao. Đẩy nhanh việc hoàn tất đo đạc, cắm mốc và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

3. Đối với lĩnh vực đầu tư: Đẩy nhanh việc triển khai các dự án đã được HĐQT thông qua để triển khai trong năm 2024, như nâng cấp website thành cổng thông tin điện tử, dự án Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống cây tại Hòa Bình,... Nghiên cứu phương án đầu tư vào lĩnh vực chế biến các sản phẩm gỗ có hiệu quả tại các đơn vị thành viên. Đầu tư nghiên cứu các cơ sở pháp lý và khảo sát thực tiễn để sẵn sàng tham gia thị trường Carbon tại Việt Nam khi thị trường này mở cửa hoạt động.

4. Đối với lĩnh vực thoái vốn tại một số đơn vị có vốn góp của Tổng công ty: HĐQT, Tổng giám đốc tìm kiếm phương án, lựa chọn thời điểm thoái vốn thích hợp để việc thoái vốn tại một số đơn vị có vốn góp của Tổng công ty mà hoạt động thua lỗ kéo dài, kém hiệu quả nhằm đạt kết quả tốt nhất, đặc biệt khi Đề án cơ cấu lại của Tổng công ty được phê duyệt.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong năm 2023 và định hướng nhiệm vụ năm 2024, Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên ./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Mạnh Hùng

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH
V/v: Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam- Công ty cổ phần;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 của Công ty mẹ và hợp nhất toàn Tổng công ty;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Tổng số Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	350.404.452.372	
	<i>Trong đó:</i>		
	- Lợi nhuận sau thuế năm 2023	350.082.250.702	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang	322.201.670	
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau		
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	26.430.436.840	7,54%LNST
2	Trích quỹ thưởng người quản lý Tổng công ty	1.386.585.360	0,40%LNST
3	Trả cổ tức bằng tiền (9,21% mệnh giá cổ phần)	322.350.000.000	91,99%LNST
	Cộng (II)	350.167.022.200	
III	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 còn lại chuyển phân phối các năm sau (III=I-II)	237.430.172	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TỔNG CÔNG TY
LÂM NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
Vinafor
Q. HAI BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI
Phi Mạnh Cường

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định Nghị định số 53/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần;

Căn cứ tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt;

Căn cứ tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

I. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc):

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023.

Tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua năm 2023 là: 6.904.150.848 đồng, theo đó tiền lương bình quân là 115.069.181 đồng/người/tháng. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng đã thông qua qui định về việc tiền lương, thù lao tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023 (của 05 thành viên Hội đồng quản trị, tổng số tháng công tác thực tế là 55 tháng) là: 6.860.424.559 đồng, theo đó tiền lương bình quân là:



124.734.992 đồng/người/tháng (được tính tăng thêm theo đúng qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023).

2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024.

Căn cứ các qui định hiện hành của Nhà nước về tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý doanh nghiệp có vốn chi phối của Nhà nước (Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ) và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty có giảm sút do nhiều yếu tố khách quan được loại trừ theo qui định. Hội đồng quản trị xây dựng và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT như sau:

Mức lương bình quân kế hoạch của thành viên HĐQT là 101.229.854 đồng/người/tháng, thấp hơn 18,9% so với tiền lương thực hiện năm 2023. Theo đó tổng mức thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2024 của 05 thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) là 5.668.871.843 đồng.

II. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023.

Tổng mức thù lao, tiền lương của Ban kiểm soát mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua năm 2023 là: 939.097.824 đồng. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng đã thông qua qui định về việc thù lao, tiền lương tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2023 là: 1.017.213.945 đồng (được tính tăng thêm theo đúng qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023).

Trong đó:

- Tiền lương bình quân/tháng của Trưởng ban kiểm soát là: 65.558.317 đồng/tháng.

- Thù lao bình quân/tháng của Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm là 9.604.756 đồng/người/tháng.

2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024.

Tương ứng như tiền lương, thù lao của HĐQT; Hội đồng quản trị xây dựng và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

2.1. Trưởng Ban kiểm soát, hoạt động chuyên trách hưởng lương 53.204.468 đồng/tháng, thấp hơn 18,9% so với tiền lương thực hiện năm 2023.

2.2. Các Thành viên kiêm nhiệm hưởng thù lao, mức tương đương bằng 15% của Trưởng ban, cụ thể là 7.741.433 đồng/tháng.

Theo đó tổng quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát là: 824.248.013 đồng.



III. Tiền lương, thù lao năm 2024 tăng thêm hoặc giảm đi của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 sẽ được điều chỉnh, tăng lên hoặc giảm đi theo kết quả lợi nhuận thực tế đạt được theo qui định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Thù lao, tiền lương tăng thêm:

Tổng công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Thù lao, tiền lương giảm đi:

Tổng công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Trường hợp có yếu tố khách quan ảnh hưởng đến lợi nhuận (tăng hoặc giảm) thì khi xác định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, Hội đồng quản trị Tổng công ty loại trừ phần lợi nhuận tăng hoặc giảm do yếu tố khách quan theo qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

IV. Chi trả, quyết toán lương:

Hội đồng quản trị Tổng công ty thực hiện theo qui định hiện hành của Nhà nước và của Tổng công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phí Mạnh Cường



Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần.

Căn cứ tình hình thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần: từ năm 2017 đến năm 2023.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần như sau:

1. ĐHCĐ thông qua danh sách các công ty kiểm toán để tổ chức lựa chọn một (1) Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024 (riêng, các Công ty TNHH MTV và hợp nhất); kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (riêng, các Công ty TNHH MTV và hợp nhất) của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần. Danh sách các công ty kiểm toán bao gồm:

- + Công ty TNHH KPMG;
- + Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam;
- + Công ty TNHH ERNST&YOUNG Việt Nam (E&Y);
- + Công ty TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS Việt Nam (PWC).

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện, quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty (về hình thức lựa chọn, phương thức lựa chọn...) đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Mạnh Hùng

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc nhân sự thay thế tham gia Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm 02 Thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Tấn Cường và ông Đỗ Ngọc Khanh theo đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 02 Thành viên HĐQT để thay thế các thành viên nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phi Mạnh Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Vào hồi 13 giờ 35 phút ngày 28/6/2024, tại Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần, Số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | | |
|--------------------------|-------------------------------------|--------------|
| 1. Bà Hồ Thị Thanh Huyền | - Thành viên Ban kiểm soát | - Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Anh Dũng | - Trưởng phòng Đầu tư tài chính | - Ủy viên |
| 3. Ông Mai Quý Quảng | - Kế toán trưởng | - Ủy viên |
| 4. Ông Phạm Xuân Thịnh | - Trưởng phòng, Ban Trợ lý - Thư ký | - Ủy viên |
| 5. Ông Trần Minh Hiệp | - Phụ trách phòng PC&KSNB | - Ủy viên |
| 6. Bà Đoàn Thị Hà | - Phó phòng Tổ chức lao động | - Ủy viên |
| 7. Bà Bùi Thị Thu Hà | - Phó phòng Đầu tư tài chính | - Ủy viên |

đã tiến hành kiểm tra tư cách các đại biểu cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần.

Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông là 868 cổ đông nắm giữ 350.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tính đến thời điểm 13 giờ 35 phút, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 55 người, đại diện cho 337.457.221 cổ phần và chiếm 96,41635% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

Số cổ đông đại diện và tham dự trực tiếp là 47 người, đại diện cho 318.974.700 cổ phần, chiếm 91,13563% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Số cổ đông ủy quyền là 8 người, đại diện cho 18.482.521 cổ phần, chiếm 5,28072% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Biên bản này gồm 02 (hai) trang, lập thành 02 (hai) bản, đã được tất cả thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra trước Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông bàn giao lại toàn bộ tài liệu liên quan đến việc kiểm tra tư cách cổ đông và Biên bản này cho Ban Thư ký Đại hội.

1. Hồ Thị Thanh Huyền

Trưởng ban


.....

2. Trần Anh Dũng

Ủy viên


.....


3. Mai Quý Quảng

Ủy viên


.....

4. Phạm Xuân Thịnh

Ủy viên


.....

5. Trần Minh Hiệp

Ủy viên


.....

6. Đoàn Thị Hà

Ủy viên


.....

7. Bùi Thị Thu Hà

Ủy viên


.....



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Vào hồi 16 giờ 05 phút ngày 28/6/2024, tại Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần,
Số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | | |
|--------------------------|-------------------------------------|--------------|
| 1. Bà Hồ Thị Thanh Huyền | - Thành viên Ban kiểm soát | - Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Anh Dũng | - Trưởng phòng Đầu tư tài chính | - Ủy viên |
| 3. Ông Mai Quý Quảng | - Kế toán trưởng | - Ủy viên |
| 4. Ông Phạm Xuân Thịnh | - Trưởng phòng, Ban Trợ lý - Thư ký | - Ủy viên |
| 5. Ông Trần Minh Hiệp | - Phụ trách phòng PC&KSNB | - Ủy viên |
| 6. Bà Đoàn Thị Hà | - Phó phòng Tổ chức lao động | - Ủy viên |
| 7. Bà Bùi Thị Thu Hà | - Phó phòng Đầu tư tài chính | - Ủy viên |

đã tiến hành kiểm tra tư cách các đại biểu cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần.

Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông là 868 cổ đông nắm giữ 350.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tính đến thời điểm 16 giờ 05 phút, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 61 người, đại diện cho 337.515.921 cổ phần và chiếm 96,43312% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

Số cổ đông đại diện và tham dự trực tiếp là 53 người, đại diện cho 319.033.400 cổ phần, chiếm 91,15240% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

Số cổ đông ủy quyền là 8 người, đại diện cho 18.482.521 cổ phần, chiếm 5,28072% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Biên bản này gồm 02 (hai) trang, lập thành 02 (hai) bản, đã được tất cả thành viên Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra trước Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông bàn giao lại toàn bộ tài liệu liên quan đến việc kiểm tra tư cách cổ đông và Biên bản này cho Ban Thư ký Đại hội.

1. Hồ Thị Thanh Huyền

Trưởng ban



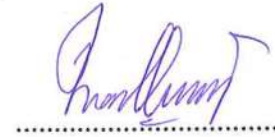
2. Trần Anh Dũng

Ủy viên



3. Mai Quý Quảng

Ủy viên



4. Phạm Xuân Thịnh

Ủy viên



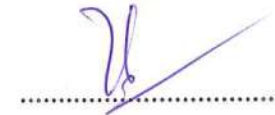
5. Trần Minh Hiệp

Ủy viên



6. Đoàn Thị Hà

Ủy viên



7. Bùi Thị Thu Hà

Ủy viên





TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần

Hôm nay, ngày 28 tháng 6 năm 2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần được tổ chức tại Trụ sở Tổng công ty, Tầng 15 Tòa nhà Vinafor, số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Ban Kiểm phiếu – Bầu cử gồm:

- Bà Hồ Thị Thanh Huyền, Thành viên BKS - Trưởng ban;
- Bà: Đoàn Thị Hà, Phó phòng TCLĐ - Thành viên;
- Ông Trần Minh Hiệp, Phó phòng PC&KSNB - Thành viên;

Đã thực hiện nhiệm vụ do Đại hội giao với kết quả cụ thể như sau:

* Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông đăng ký tham dự và ủy quyền là 61 người, đại diện cho 337.515.921 cổ phần và bằng 96,43312% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

1. Số cổ đông tham dự trực tiếp là 53 người, đại diện cho 319.033.400 cổ phần, chiếm 91,15240% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
2. Số cổ đông ủy quyền là 8 người, đại diện cho 18.482.521 cổ phần, chiếm 5,28072 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

* Đã tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kết quả cụ thể như sau:

1. Số tờ phiếu biểu quyết phát ra là: 53 tờ phiếu, đại diện cho 337.515.921 phiếu biểu quyết.
2. Số tờ phiếu biểu quyết thu về là: 50 tờ phiếu, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

Nội dung 1. Biểu quyết thông qua Tờ trình Chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP đến 2030, tầm nhìn 2035, Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 5 năm đến 2025.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết

của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 2. Biểu quyết thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 3. Biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 4. Biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn năm 2023 và Định hướng nhiệm vụ năm 2024.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết

của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 5. Biểu quyết thông qua các Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán năm 2023.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 6. Biểu quyết thông qua Tờ trình v/v phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 7. Biểu quyết thông qua Tờ trình về việc tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2024.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ

lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung 8. Biểu quyết thông qua Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

1. Số tờ Phiếu biểu quyết không hợp lệ là 0 tờ, đại diện cho 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Số tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ là: 50 tờ, đại diện cho 337.508.121 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết tán thành là 337.508.121 phiếu, chiếm 100,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00000% tổng số biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.


Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Tổng công ty và kết quả kiểm phiếu thì các nội dung nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần thông qua.

Biên bản kiểm phiếu được lập xong vào hồi 16 giờ 25 phút ngày 28/6/2024, gồm bốn (04) trang, được lập thành hai (02) bản và đã được Ban Kiểm phiếu thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần.

Ban Kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ phiếu và Biên bản này cho Ban Thư ký Đại hội.

1. Hồ Thị Thanh Huyền

Trưởng ban

.....


2. Đoàn Thị Hà

Thành viên

.....


3. Trần Minh Hiệp

Thành viên

.....




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Hôm nay, ngày 28 tháng 6 năm 2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ 2021-2026 Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần được tổ chức tại Trụ sở Tổng công ty, Tầng 15 Tòa nhà Vinafor, số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Ban Kiểm phiếu - Bầu cử gồm:

- Bà Hồ Thị Thanh Huyền, Thành viên BKS - Trưởng ban;
- Bà: Đoàn Thị Hà, Phó phòng TCLĐ - Thành viên;
- Ông Trần Minh Hiệp, Phó phòng PC&KSNB - Thành viên;

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Cổ phần. ĐHĐCĐ đã thống nhất bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Tại thời điểm tiến hành bầu thành viên HĐQT, tổng số cổ đông đăng ký tham dự và ủy quyền là 61 người chiếm 337.515.921 cổ phần và bằng 96,43312% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

1. Số cổ đông đại diện và tham dự trực tiếp là 53 người, đại diện cho 319.033.400 cổ phần, chiếm 91,15240% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
2. Số cổ đông ủy quyền là 8 người, đại diện cho 18.482.521 cổ phần, chiếm 5,28072% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

1. Số tờ phiếu bầu cử phát ra là: 53 tờ phiếu
2. Số tờ phiếu bầu cử thu vào là: 53 tờ phiếu
3. Số tờ phiếu bầu cử không hợp lệ là: 0 tờ phiếu
4. Số tờ phiếu bầu cử hợp lệ là: 53 tờ phiếu

Kết quả bầu cử như sau:

+ Ông Đỗ Vinh Quang, nhận được 343.346.742 phiếu bầu, tương đương 101,73% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và biểu quyết tại đại hội;

+ Bà Ngô Thị Thúy Mai, nhận được 331.679.500 phiếu bầu, tương đương 98,27% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Quy chế bầu cử đã thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu nêu trên thì những Ông/Bà sau đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - theo thứ tự xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp:

1. Ông Đỗ Vinh Quang

2. Bà Ngô Thị Thúy Mai

Việc kiểm phiếu được kết thúc bằng việc lập Biên bản kiểm phiếu vào lúc 16 giờ 20 phút cùng ngày.

Biên bản này gồm 02 (hai) trang, được lập thành 02 (hai) bản đã được tất cả thành viên Ban kiểm phiếu – Bầu cử đọc, hiểu và nhất trí với nội dung của Biên bản. Đại diện Ban kiểm phiếu – Bầu cử công bố kết quả kiểm phiếu ra trước Đại hội. Ban kiểm phiếu bàn giao lại toàn bộ phiếu bầu cử và biên bản cho Ban Thư ký Đại hội.

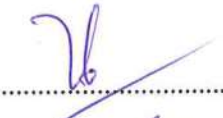
1. Hồ Thị Thanh Huyền

Trưởng ban

.....


2. Đoàn Thị Hà

Thành viên

.....


3. Trần Minh Hiệp

Thành viên

.....
